Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI SÁU. — SỐ THU 2750

DEPOT LEGAL INDOCHINE No C 183

NGÀY THỨ SÁM 24 JUIN 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Đồng-hới	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Đồng-hới, Quảng-trị, Huế, Tourane	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Đồng-hới, Quảng-trị, Huế, Tourane, Quinhone, Nha-trang, Phan-rang, Phan-thiết	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Đồng-hới, Quảng-trị, Huế, Tourane, Quinhone, Nha-trang, Phan-rang, Phan-thiết, Saigon, Mytho, Cantho, Long-xuyên, Sadec, Vinh-long, Travinh, Bentre, Rachgia, Soctrang, Baclieu, Tanan, Chaudoc, Hatien, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh	Hà-nội, Haïphong, Hải-dương, Nam-định, Hà-đông, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Đồng-hới, Quảng-trị, Huế, Tourane, Quinhone, Nha-trang, Phan-rang, Phan-thiết, Saigon, Mytho, Cantho, Long-xuyên, Sadec, Vinh-long, Travinh, Bentre, Rachgia, Soctrang, Baclieu, Tanan, Chaudoc, Hatien, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh, Lào, Cao-mên, Pakse, Savannakhet, Thakhek, Vientiane, Luang-prabang, Tourane, Quinhone, Nha-trang, Phan-rang, Phan-thiết, Saigon, Mytho, Cantho, Long-xuyên, Sadec, Vinh-long, Travinh, Bentre, Rachgia, Soctrang, Baclieu, Tanan, Chaudoc, Hatien, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh, Thudaumot, Bienhoa, Baria, Tayninh, Lào, Cao-mên, Pakse, Savannakhet, Thakhek, Vientiane, Luang-prabang	Tous les pays de l'Union postale
Một năm . .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 150

ANNONCES

Exemption à raison de 3 francs au centimètre de hauteur, sur 0 m. 043 de large.

4e page

Une seule insertion. . . .	0$50 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . .	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Trường học làm quan

Trong việc chính-trị không việc gì là trọng hơn việc tuyển dụng các chức quan; vì cái chủ-quyền tối cao trong một nước là hai cái cơ-quan hành-chính và tư-pháp, mà người chủ động trong hai cái cơ quan ấy tức là các chức quan; quan mà đắc nhân thì chính-sự tất là tu minh, pháp luật tất là công đoàn mà nước được trị, dân được yên; quan mà phi nhân thì dù chính-sự lương hảo, pháp luật tường bị đến thế nào, cũng không khỏi lạm dụng cái quyền hành-chính tư-pháp ở trong tay, giờ cái thủ-đoạn rán sành ra mỡ, đổi trắng thay đen mà lộng thành cái cuộc hại dân hại nước. Cho nên nước nào cũng vậy, đời nào cũng vậy, muốn cho dân yên nước trị thì cũng phải thận trọng về việc tuyển dụng các chức quan; đã là ông quan, đã là người thay mặt chính-phủ mà phát hiệu thi lệnh, chiết tụng minh hình, cái mồm nói là thép là gang, cái oai ra là sấm là sét, người trông là bụt sống, kẻ chắc là đến trời, cái họa phúc lợi hại của nhân-dân quan-hệ cả ở trong cái tay ấn của những người đứng vào cái địa-vị ấy, nhận lấy cái chức quyền ấy, thì thế nào cũng phải lựa cho được, những người am-tường chính-trị, thông hiểu pháp-luật mới nên; làm một tòa nhà, không có lẽ giao phó cho anh thợ vụng, đánh một cỗ xe ngựa, không có lẽ ủy sử cho chú cốc-sê mũ, từ xưa đến nay, không một nghề gì, không một việc gì đem giao phó ủy sử cho kẻ không thạo nghề, không sành việc mà khỏi hư khỏi hại được; huống chi cái nghề làm quan, cái việc hành-chính tư-pháp trong một dân một nước so với làm một tòa nhà, đánh một cỗ xe ngựa còn trọng đại mà còn khó-khăn hơn biết là dường nào! Người hành chính mà nếu chính-trị không được am-tường, người tư-pháp mà nếu pháp luật không được thông hiểu, thì thật cũng không khác gì anh thợ vụng làm nhà, chú cốc-sê mũ đánh xe, cái nhà ấy tất là méo-mó xiên xẹo, cái xe ấy tất là đổ gãy tan-tành hẳn; cái nhà méo mó xiên xẹo, cỗ xe ngựa đổ gãy tan tành còn không lấy gì làm hư hại cho lắm, chứ chính-trị pháp luật mà đã đến bị những người không lành nghề, không sành việc làm đảo điên trái ngược, thì dân vì thế mà cùng, nước vì thế mà loạn, hư hại kể biết gấp mấy cho cùng.

Ở các nước văn-minh, những người theo về nghề làm quan, nhận lấy cái việc hành chính tư-pháp tức là những người từng có học chuyên môn về chính-trị pháp-luật cả, nghĩa là có thạo nghề mới dám làm nghề, có sành việc mới dám nhận việc vậy.

Nước ta từ xưa không hề có cái học chuyên môn về chính-trị pháp-luật. những người làm quan phần nhiều là những ông cống ông nghè xuất thân ở nơi trường-ốc. đương là một anh đồ sôi kinh nấu sử mà nhiễm-nhiên thành ngay là một ông quan lý chính làm dân, cái cách dụng nhân như thế thật là sơ lược quá.

Đương lúc công việc chính-trị còn giản lược sơ-sài, mà những người ấy lại cũng được phần nhiều là người niên-xỉ đã cao, lịch-duyệt đã khá, luật-lệ điển-chương, dân tình thế sự cũng đã am-hiểu được ít nhiều, nên có thể tạm gọi là nhân-tài ứng dụng được. Bây giờ công việc chính-trị đã dần đổi mới thì quan trường cũng cần phải chỉnh-đốn lại dần dần. Chính-phủ bảo-hộ bằng đầu lập ra trường sĩ-hoạn, sau lập ra một ban học pháp-chính trong trường cao-đẳng tuy cũng kể cho có cái trường học làm quan đó, nhưng cứ cái phép dạy phép học ở trong những trường ấy thật chưa đủ đào luyện nên được có những nhân tài am-tường chính-trị, thông hiểu pháp-luật! có thể gọi là cái bậc người thạo nghề sành việc về sự chính-trị đời nay. Quan Toàn-quyền Varenne ngài đã xét rõ điều ấy nên có dự định lập một trường luật-học thật hoàn-toàn cũng ngang bằng với trình-độ học các trường luật-học cao-đẳng bên Pháp. Sau này tuyển dụng các chức quan hành chính tư pháp sẽ lựa ở trong những người tốt-nghiệp ở trường ấy ra, như thế thì cái nhân-tài hành chính tư pháp sẽ có chỗ đào luyện được nên, mà những người làm quan sau này sẽ có nhiều người thạo nghề sành việc vậy.

Song, học gì thì học, mà nếu những người học chỉ có một cái mục-đích thăng quan phát tài, muốn đó để làm bực thang bước tới, chỉ đã không tại học thì học cũng chưa bằng thành nghề, mà dù có vì cái văn-bằng tốt-nghiệp là cái thìa khóa để mở con đường hiển đạt, phải cố công cùng sức học tập trong mấy năm, lúc tốt-nghiệp rồi muốn cho đạt cái mục-đích chóng thăng quan phát tài cũng lại phải dùng tới cái học gia-pháp là những thủ-đoạn đối trên lừa dưới, nặn bạc khoét tiền kia, chứ kể gì đến cái học trên giấy ở trong trường những là hưng lợi trừ hại, chỉnh trực công minh thì còn chọc gì được dân mà còn kiếm đâu ra xu nữa. Việc hành chính tư-pháp ở nước ta sau này đã chắc là thật dắc nhân Lay chửa, ta không có thể chỉ trông ở ngay cái trường học được mà còn phải trông ở những người học thế nào.

T.

Việc Thế-giới

(điện tín)

Ngày 21 Juin 1926

Việc nước Pháp

Đảng xã-hội cấp-tiến

M. Herriot chủ-tọa một cuộc hội-nghị của đảng xã-hội cấp-tiến ở thủ-dân nghị-viện; hội-đồng trách ông chắc cây rằng đảng ấn-hòa tán thành cho, thì ông có đáp rằng ngày nay chớ nên quan-tâm về những cái vấn-đề tưởng phe đảng. Ô. Chauvin có đệ trình một khoản xin trục xuất những người về đảng cộng-hòa cấp-tiến dự vào tòa nội-các Briand, nhưng M. Franklin Bouillon phản kháng kịch-liệt thì hội-đồng bỏ về phản kháng.

Một cái nạn xe-lửa

Một đoàn hỏa-xa cấp-hành Paris-Bordeau bị trượt bánh cần chỗ ga Vouvray, 6 người chết, 28 người bị-thương.

Việc ở Maroc

Quân Tây-ban-nha, chiếm-cứ các nơi cho được chắc-chắn, và trù tính cho quân tình tiếp ứng với Ajdir, và Mélilla, thì sẽ đến thẳng cho quân Pháp ở miền Targuist. Các báo nói hai nước quyết định như thế, thì Tây-ban-nha sẽ đóng kiên cố trong đất Riff và sẽ tự giữ gìn sự bình an trong miền, và quyền nước ấy.

Việc nước Anh

M. Cock, thư ký của hội liên hiệp thợ mỏ có đọc một bài để ăn vào đọa đày. Ông có nói nếu chính-phủ cứ để hẳn dự án luật pháp về việc làm việc mỗi ngày 8 giờ thì hội liên hiệp sẽ xét xem có thể rất những người trong nom các máy bơm giữ cho mỏ không bị lụt về được không.

Việc nước Đức

Cứ như kết quả việc chúng dân đầu phiếu, thì còn thiếu đến hai ba triệu về mới có thể thi hành việc bàn tịch biên các tài sản của các cựu hoàng tộc. Trong một trăm người có quyền bầu cử, chỉ có 30 người bỏ về mà thôi. Các báo nói số về ưng việc tịch biên chỉnh là số người phản kháng việc lại đặt lại chính-thể quân chủ.

Hai nhà báo hoạ Đức có tìm được phép dâng cái về mấy thứ trăng mà chế được to rất lớn.

Các báo về việc chuyên-môn nói nếu việc ấy đáng thi thực là nghề làm tơ nhân-tạo sẽ biến đổi hẳn.

Việc nước Hoa-kỳ

Nước Chili, nước Pérou không ưng nhận đã nước Hoa-kỳ đứng làm trọng-tài để giải-quyết cái việc phân tranh Tacna, và phản kháng cái chủ-nghĩa Marou.

Quan tổng-thống Coolidge đã sử 4 người đứng làm trọng tài cho thợ hỏa-xa và công-ty hỏa-xa.

Việc thợ mộc đình công ở Sanfrancisco gây nên những việc đánh lộn nhau dữ dội.

Cuộc bay Paris — Tokio

Bộ sứ-thần Pháp, bộ đại-sứ nước Nga, sứ-lạc-bộ Bắc-kinh, nhà xét Pháp ở Bắc-kinh sẽ đặt lễ trọng-thể hoan-nghênh hai phi-hành-gia Pelletier d'Oisy, và Carel. *(Indopacifi)*

Việc Trung-hoa

Ngày 18 Juin

Vấn-đề nội-các

Vì phái Phụng-thiên hết sức phản đối, nên Ngô-bội-Phu không thể bình vực cho tòa nội-các Nhan-huệ-Khánh, dành để cho từ chức.

Phái Phụng-thiên lại tuyên ngôn rằng xin như ông hầu cho phái Trực-lệ tổ chức tòa nội-các, phái Phụng-thiên nhất quyết không dự, nhưng nếu có để tòa nội-các Nhan-huệ-Khánh thì phái Phụng-thiên không tán thành.

Nghe đâu Ngô-bội-Phu định cử Tôn-bảo-Kỳ, nhưng Tôn tuyên ngôn rằng Tôn với Nhan là chí thân, thì Tôn không lòng nào lại cướp quyền của Nhan.

Có tin rằng Cố-duy Quân định mưu tổ chức tòa nội các

Trương-tác-Lâm có điện cho Ngô rằng nếu Nhan không từ chức thì Trương không vào Bắc-kinh nữa.

Nhan-huệ Khánh thấy tình hình ấy nên đã công gia quyền bỏ Bắc-kinh ra ở Tây-sơn ngày 17 Juin vừa rồi.

Nam tỉnh trung ương với Quảng-đông

Có tin rằng năm tỉnh trung-ương là Chiết-giang, Phúc-kiến, Giang-tây, Hồ-nam, Hồ-bắc, đương hết sức tổ chức cuộc liên minh để chống nhau với Quảng-đông. *Dịch báo Tân*

VIỆC LẬP TÒA NỘI CÁC

Ngày 22 juin 1926

Ông Poincaré không nhận bộ tài-chính, vì về đường chuyên môn ông không được thông thạo, và vì thứ dân nghị-viện khán này có ý phản đối với ông là người lãnh-tụ cũ của quốc dân liên hiệp đoàn.

Ông Briand lại mời ông Daumer nhận bộ tài-chính, nhưng nghị-viện không có ý hoan nghênh ông Daumer.

Buổi chiều hôm nay, ông Briand có mời ông Sergent, là chánh hội-đồng giám-định nhận bộ Ngân-khố, và M. Rist, hội-viên hội-đồng ấy, nhận bộ ấy chi-thu, nhưng hai ông đều từ chối cả.

Ông lại mời ông Poincaré một lần nữa. Nếu ông Poincaré không nhận có lẽ sẽ mời đến ông Caillaux.

Tòa nội-các chậm không lập được, làm cho các chánh đoàn về tài-đảng rất là nao nhiệt. Hội liên-hiệp dân chủ tại nguyện lão nghị-viện có bàn triện các chánh đoàn về tả đảng để xem xét tình trạng ngày nay. Đảng xã hội cũng sẽ dự hội-đồng.

(Indopacifi)

MỘT VIỆC PHÂN TRANH VỀ CÁC GIẤY THỦ BÚT

Một nhà xuất bản báo chương có quyền bán những giấy chữ ở trong tay mình có những nhà sưu tập các giấy thủ bút hay không?

Câu ấy, một ông chủ nhiệm một tạp chí ở xứ nam, đáp rằng: Có, vì trên đầu tờ báo có đề rằng: Các bản viết nhà báo không trả lại. Vậy những người có bài gửi đến, tất biết rằng đã đăng hay không, các bản viết ấy ở trong tay nhà báo. Nếu trong các bản ấy, có bản viết nào là thủ bút của nhà trứ danh, nhà báo cũng có quyền đem bán.

Hai nhà làm văn thì nói rằng nhà báo không có quyền bán những giấy thủ bút ấy, và lại dọa kiện một nhà báo đã bán mấy bản viết của hai ông. Hai nhà ấy nói: Nhà báo giá tiền mua cái quyền đăng bài chứ không có mua cái quyền bán bản chữ viết.

Đó lại là một điều phân tranh có quan-hệ đến các nhà báo, các nhà viết văn, và các nhà sưu tập giấy thủ bút trứ danh.

Tin Cao-mên

Một đoàn đại-biểu Nhật-bản ở Đông-dương

Một đoàn đại biểu Nhật-bản đã tới Cao-mên. Có các nhà kỹ sư của chánh-phủ, và của các hội tư ở Đông-kinh. Sau khi phái-đoàn-sứ đặt lễ ở bản tiếp các đại biểu, thì các đại biểu đi xét các giá trị quặng sắt ở Phnom dek nách Khompongthon 70 kilomètres, và sách Phnom-penh 240 kilomètres. Các nhà kỹ-sư ấy đến xem xét các quặng ấy, là để mua dùng, chứ không phải là để khai mỏ.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Bảo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	34 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10$00
nhì, —	9 50
ba, —	8 55
Thóc hạng nhất,	5 50
Bắp ngô	4 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 23 Juin 1926, gia hạn ở kho Hỉnh-nước định là 19 f. 75

Thị giá quốc trái.

Ngày 15 Juin 1926

3 %,	hoàn dần		601.00
3 ½ %,	hoàn dần		86 f. 50
4 %,	vĩnh viễn	1917	424.00
4 %,	»	1918	421.20
5 %,	»	1920	601.05
5 %,	hoàn dần	1920	691.75
5 %,		1925	931.75

Ngày 22 Juin 1926

3 %,	vĩnh viễn		46 f. 50
5 %,		1915 1916	51 f. 65

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* đến ngày thứ năm 24 juin hồi 5 giờ sáng ở Haïphong sẽ chay đi Saigon đường Tourane Qui-nhơn. Tới Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *Angkor*, chàng ngày 28 juin thì khởi hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haïphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 23 juin.

Tàu *Songbo* đến ngày thứ năm 24 juin hồi 8 giờ sáng ở Haïphong sẽ chay thẳng đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haïphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 23 juin.

Tàu *Cap Saint Jacques* mang thư sang Paap, đáp tàu Anh, trừ các vật có khai giá không nhận, đến ngày thứ hai 28 juin hồi 9 giờ ở Haïphong sẽ chay thẳng đi Saigon. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haïphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối chủ-nhật 27 juin.

Ngày chủ-nhật sở Bưu-điện chánh sẽ mở một *guichet* phụ từ 8 giờ đến 10 giờ sáng.

Bệnh dịch tả. — Mấy hôm nay bệnh dịch tả ở thành-phố xem ra đã có phần đỡ, nhưng ở các nơi ngoại châu-thành nhất là vùng Bạch-mai, Hoàng-mai, Quỳnh-lôi và Lương-yên nổi bệnh quái ác ấy lại thấy phát ra nhiều lắm. Cứ lẽ là tại những người ở thành phố chay đi các nơi mà lan ra chăng thế. Người ta nói rằng mấy hôm nay ở vùng ấy có một nhà có đủ làm bốn mới họ và khách đến ăn, thế mà chỉ nhà chủ, rồi đã 12 người ăn trong bữa ấy đã chết cả. Thảm thay!

Mong rằng sở Y-tế kíp phải người đến tiêm ngay cho những người ở vùng thôn quê có dịch tả, kẻo bệnh càng ngày càng lây mãi ra mà ở nhà quê đã mắc thì khó chữa lắm, là vì nỗi nước nỗi ăn rất hẩu, vệ sinh không biết, lại hay ăn cỗ đám ma, cho nên một người cuất thì hàng mấy chục người nữa chết theo.

Bản-báo lại vừa được tin rằng sáng hôm qua một chiếc tàu thủy ở Haïphong lên đến Paklang-Thương thì có hai đứa trẻ con bị bệnh ỷ, đem vào nhà thương được một lúc thì chết.

Việc tiêm thuốc trừ bệnh dịch tả. — Ta rất lấy làm mừng mà bà con đã đặc-giá biết rằng tại nhà thương Annam, bây giờ ngày nào cũng tiêm thuốc trừ bệnh dịch tả, chứ không hạn là một tuần lễ ba ngày như trước nữa. Xin hãy xem tờ lại cáo sẵn quan Đốc-lý như sau này:

Quan Đốc-lý khuyên những người Annam nào đã tiêm thuốc trừ dịch tả mới rồi rồi thì tháng sau nên nhớ đến tiêm lần thứ hai nữa tại nhà thương Annam, vì có tiêm hai lần mới đủ trừ được bệnh ghê gớm ấy.

Các phố trưởng và hộ trưởng có cái nghĩa vụ coi sóc cho nhân dân phải theo đúng như lời dặn trên ấy.

Người Annam thì ngày nào cũng có phiên tiêm tại nhà thương Annam, cứ buổi chiều từ 3 giờ đến 4 giờ và người Tây thì ngày thứ ba và thứ sáu từ 10 giờ đến 11 giờ tại nhà Đốc-lý.

Ăn đặng phải chăng có thể mắc bệnh được không? — Nhân trong một số báo trước, bản-quán có đăng một bài lại cáo cần ông Nguyễn-Lễ kể chuyện một người thợ mua dặn phụ đánh chén mà chết thì có nhiều người hỏi bản quán rằng ăn đặng phụ chín có thể chết được không. Điều ấy tưởng không cần trả lời cũng có thể đoán được là không. Đặng phụ có thể ăn được, song phải ăn rõ chín, như là kho, nấu, hoặc rán cho rõ giã thì không những không việc gì mà lại bổ nữa. Cái nguy-hiểm là ở sự ăn đặng *sống* vì các hàng đặng làm bằng những thứ nước giống hay nước ao rất bẩn. Đặng nấu nướng không kỹ thì cũng có thể ngộ được, là vì sự nướng không chín vào tận trong ruột được. Muốn chắc thì chỉ nên ăn thật chín, song nhỡ ăn những đặng hàng rán sẵn *đã chín thế* nào mặc lòng, nếu chín mà lại phơi ra bụi bặm rồi người đi thì chín cũng như không. Đó lại là cái nguy-hiểm khác, cũng như các thứ đồ ăn như thịt gà, thịt vịt, thịt quay càng các hàng khéo thường treo ở các cửa hàng cho ruồi và bụi bám vào.

Tòa án cảnh-trí. — Đến ngày thứ tư 7 juillet này, hồi 8 giờ sáng, Tòa án cảnh-trí sẽ tại họp tòa Thượng-thẩm, do quan chánh-án Pérem chủ tọa. Cũng như mọi năm, về dịp mãn hè tòa trong tháng juillet, août và septembre, mỗi tháng tòa án cảnh-trí sẽ họp một lần mà thôi. Từ tháng octobre trở đi mới lại họp mỗi tháng hai kỳ.

Nước đá-bào, xé-cầu, kem và nước chanh làm bằng nước không đun sôi,
đều là những món truyền dẫn bệnh dịch tả rất nhậy.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các ông nghị mới. — Quan Toàn quyền vừa ký nghị-định y việc bầu-cử các nhân dân đại-biểu ở Bắc-kỳ từ là các ông nghị-viên tư-vấn.

Tỉnh Bắc-giang

Dân đại-biểu : MM. Dương-ngọc-Tước, Ng-văn-Hùng.

Thương đại-biểu : MM. Phạm-thanh-Tỉnh, Nguyễn-xuân-Uông tức Trạch.

Tỉnh Bắc-ninh

Dân đại-biểu : MM. Ng-khắc-Huy, Ng-bá-Huệ, Trần-minh-Thu, Ng-lợi-Thiệp.

Thương đại-biểu : MM. Ngô-thế-Phiên, Ngô-trọng-Chi.

Tỉnh Hà-đông

Dân đại-biểu : MM. Chu-chí-Chân, Trần-đức-Gỹ, Trịnh-v-Kiệm, Ng-văn-Khương, Trịnh-viết-Đông, Nguyễn-Hoan, Ng-hữu-Như.

Thương đại-biểu : MM. Vũ-đăng-Minh, Đặng-đình-Quang, Vũ-minh-Châu.

Tỉnh Hải dương

Dân đại-biểu : MM. Vũ-ngọc-Trác, Ng-cao-Bàm, Đỗ-đức-Như-cọng, Ng-như-Đan, Lê-văn-Chinh, Đỗ-đăng-Tuệ.

Thương đại-biểu : MM. Phạm-quang-Khích, Phạm-ngọc-Ao, Lê-quang-Biên.

Tỉnh Hà nam

Dân đại-biểu : MM. Phạm-quang-Roan, Ng-đức-Lợi, Lê-nguyên Mai, Ng-văn-Tín, Bạch-văn-Lam.

Thương đại-biểu : MM. Bà.-thúc-Nailép, Phạm-ngọc-Hồ.

Tỉnh Hưng-yên

Dân đại-biểu : MM. Ng-thế Đạt, Ng-tất-Tố.

Thương đại-biểu : M. Cao-ngọc-Loan.

Tỉnh Kiến-an

Dân đại-biểu : MM. Lưu-văn-Cổ Phùng-văn-Hợi, Phạm-quang-Sâm.

Thương đại-biểu : MM. Ng ngọc-Mỹ, Ng-thừa-Đạt, Bạch-thái-Buởi

Tỉnh Lao-kay

Thương đại-biểu : M. Ng-đình-Ninh.

Tỉnh Nam định

Dân đại-biểu : MM. Đặng-vũ Ninh, Vũ-ngọc Đĩnh, Đặng-hữu-Sang, Đào-mê-Khai, Nguyễn-chiêu-Ao, Hà-duy-Thăng, Trần-dụng-Hoan.

Thương đại-biểu : MM. Phùng-văn-Minh, Trần-trung-Trương, Lê-qui-Trạch.

Tỉnh Ninh-bình

Dân đại-biểu : MM. Phạm-mạnh-Bình, Đỗ-hữu-Trúc.

Thương đại-biểu : MM. Cung-thúc-Du, Lê khắc-Hòa.

Tỉnh Phúc yên

Dân đại-biểu : M. Ng-văn-Hiếu.

Thương đại biểu : M. Quách văn-Bình.

Tỉnh Phú-thọ

Dân đại-biểu : MM. Lưu-văn-Biểu, Hoàng-v-Uẩn.

Thương đại-biểu : MM. Phạm-quang-Đại, Ng-bá-Lưu.

Tỉnh Quảng-yên

Dân đại-biểu : M. Ngô-quang-Sư.

Thương đại-biểu : M. Ng-đa-Tôn.

Tỉnh Sơn-tây

Dân đại-biểu : MM. Ng-đức-Thắng, Tạ-hữu-Khang, Ng-khắc-Ninh.

Thương đại-biểu : Đỗ-đức Thanh, Vũ-văn-Bình.

Tỉnh Thái-bình

Dân đại-biểu : MM. Đào-thiên-Luân, Đỗ-văn-Trụ, Trần-văn-Trứ, Mai-xuân-Bình, Vũ-tiến-Đệ, Ng-hữu-Bàn, Ng-huy-Ninh, Phan-đức-Hoành.

Thương đại biểu : MM. Trần-đình-Hòe, Lại-văn-Trung, Bùi-xuân-Cương.

Tỉnh Thái-nguyên

Dân đại-biểu : M. Lương-đình-Vỹ.

Thương đại-biểu : Trần đắc-Tôn.

Tỉnh Tuyên-quang

Dân đại biểu : M. Ng.-xuân-Thành.

Thương đại-biểu : M. Hoàng-hữu-Nghĩa.

Tỉnh Vĩnh yên

Dân đại-biểu : MM. Dương-quang-Cư, Trịnh-xuân-Thuận.

Thương đại-biểu : Nguyễn-hữu-Cử, Nguyễn-hữu-Tiệp.

Thành phố Hanoi

Dân đại-biểu : MM. Ng.-văn-Qui, Ngô-văn-Phú, Trần-viết Soạn, Hoàng-xuân-Lan.

Thương đại-biểu : MM. Bùi-huy-Tín, Nguyễn-văn-Ba.

Thành phố Haiphong

Dân đại-biểu : MM. Phạm-đức-Hinh, Nguyễn-văn-Thụ tức Mỹ Lợi, Ng.-hữu-Thu tức Sen, Phan-đức-Ngọc.

Thương đại-biểu : MM. Đặng-ngọc-Ban tức Tôn Hưng, Ng.-ngọc-Phong tức Sỹ-ký con.

Ngạch quan bình thứ ba

Thương đại biểu : M. Đỗ-đình-Đệ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường trú để mở cửa Bắc-kỳ hội-thành. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenon, Foch, Rabat, Casablanca Port-Said đã-cấp Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 8 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 52, GIÁP với số 298

Dây nói số 298

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giáy nói 298

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệnh trẻ con.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 6 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 11 giờ trưa, và hôm ngày nào giờ cao bệnh-nhân đến chữa

5707

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0 $ 15

Tiền cước thường. . 0 , 05

Tiền cước Recommandé thêm. . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61, Rue du Coton

HANOI

5701

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, Rue Lamblot (phố Nhà-thờ) xế đền Ủng

MÁY-NÓI số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Các lớp dạy học trong mùa hè (Cours de vacances) của bực sơ học kiêm-bị và các lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo hộ và trường Sư-phạm, đến ngày thứ hai **28 juin 1926** *đều khai giảng.*

Giấy xin học phải gửi đến hiệu trưởng. Ai muốn hỏi thêm điều gì, cứ lại phòng giấy của trường học ở số 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) xế đền Ủng.

Kỳ thi tốt nghiệp trường Cao-đẳng thương-mại. — Các thí sinh sau này được trúng-tuyển.

MM. Lâm-kim-Tường (Nam-kỳ), Nguyễn-cao-Chinh (Bắc-kỳ), Phan-Tự (Trung kỳ), Lương-Đông (Trung-hoa), Lương-Tố (Trung-hoa), Noum Imphan (Cao-mên), Ng quốc-Tây (Trung-kỳ).

Tòa Nam-án. — M. Ng-văn Khúc, trí phá nạng nhì tại phá Lạng-giang (Bắc-giang) nay bổ làm thẩm-phán dự-khuyết tại Tòa án đệ nhị cấp tỉnh Kỳ thay M. Nguyễn-Sán về nghỉ.

Hội Giáo-giới tập-tích. — Kỳ đại hội-đồng hôm 20 juin, hội bầu lại ủy-viên hội, kết-quả như sau này:

Hội-trưởng: M. Nguyễn-văn-Ngọc; phó hội-trưởng: MM. Đỗ-đình-Nghiêm, Nguyễn-đình-Quế; thư-ký: M. Phạm-Tá; phó thư-ký: M. Phạm-duy-Ao; thủ quỹ: M. Lê-văn-Tân; phó thủ-quỹ: M. Trần-lê Nhân; ngoại-viên: MM. Nguyễn-thúc-Quỳnh, Phạm-huy-Du, Doãn-nữu Tám.

Vậy từ giờ các giấy má xin gửi cho ông Nguyễn-văn-Ngọc tại nhà Học-đình Bắc-kỳ Hanoi, còn tiền nong xin gửi cho ông Lê-văn-Tân 136, hàng Bông, Hanoi.

Hội Giáo-giới tập-tích lại cáo

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME

Từ ngày thứ hai 21 đến thứ năm 24 Juin 1926

MỘT VỐN MUÔN LỜI

Hình Trung-quốc rất hay

(Bắt kết một lần)

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn

Bóng hình Trung-quốc!

1 *oge* 0 $ 80 1° *ciasse* 0 $ 50

2 *classe* 0 . 40 3 *classe* 0 . 20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi.

3009

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS *có bán:*

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để ăn thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VÉSICULINE dùng cho các hàng bánh nở bọt.

Ngạch học-chính. — Các nam nữ giáo-học thí sai tập-sự có tên dưu này, đều được thăng giáo-học thí-sai hạng tám:

Kể từ ngày 1er Juillet 1926

MM. Nguyễn-văn-Chan, Vũ-ngọc-Chiếu, Phạm-văn-Ký, Nguyễn-văn-Phụng, Nguyễn-văn-Thuận, Đặng-Trào, Vũ-hữu-Bao, Trần-ngọc-Toàn, Nguyễn-duyên-Niên.

Melle Nguyễn-thị-Đinh.

Kể từ ngày 24 mai 1926

M. Đặng-vũ Cư.

Kể từ ngày 1er Juin 1926

MM. Trần-mộng-Lan, Nguyễn-như-Trang.

Thăng giáo học hạng tám:

MM. Phạm-Quýnh, Cao-hữu-Tạo.

Thăng giáo-học tập sự:

MM. Lê-thế-Tu, Vũ-hữu Dực.

Đã bắt được. — Nguyên trong kỳ Hội-chợ vừa rồi, một người hàng thêu ở Bảo-hinh tên là Nguyễn-văn-Sửu, có mang hàng sang bày tại Hội-chợ, lại có đem theo một người thợ tên là Đỗ-văn-Tư sang để trông nom hàng giúp nữa. Khi Hội chợ xong, M. Nguyễn-văn Sửu có xếp năm trăm bạc đồ thêu vào trong một cái va-li, đem gửi một người bạn ở số 153, phố hàng Bông. Rồi đó trong khi M. Sửu đi vắng, thì người thợ thêu kia đến nhà số 153, phố hàng Bông, nói dối rằng chủ sai đến xin hàng đem về; khi lấy được va-li hàng rồi, thì thằng đương cất mất; từ bấy không thấy âm tín chi cả. Mãi tới chiều hôm kia, người ta mới tìm thấy tên Tư ở làng Yên-ngưu (Hà-đông). Hỏi thì tên ấy thú nhận rằng ngày 26 avril sẻ rời lấy trộm bọn hàng ấy, đem xuống Haiphong, bán tại các cửa hàng cảphê, được tiền rồi, xuống một chiếc tàu khách chơi bọc thua mất cả.

Vậy tên thợ ăn cắp ấy đã bị bắt.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê 4-6 lích-sy 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 9 p. 30 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0p. 18 một cây.

HỘI CHỢ HANOI

Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926

Các gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet.

3.053

Hai á xốm hàng Giấy đi đâu mất. — Chủ nhà hàng tân số 35, phố hàng Giấy là Ng-thị Hai, có trình rằng Ng-tại-Thọ là á-đầu nhà ấy, và Ng-thị-Quy là con nuôi, tự nhiên không biết đi đâu mất. Người ta ngờ là hoặc có quan viện nào quyến-dỗ đi chăng, nhưng chẳng lẽ quan-viên nào lại quyến dỗ đi luôn cả đôi một lúc như thế! Chiều hôm nay, có tin rằng đã tìm thấy Thị-Quy.

Mười hai tuổi đầu đã thế nư? — Ky-hữu-Thúc, 12 tuổi, ở phố Thanh-xuân (Hà-đông) cam việc ăn cắp một pho tượng nhỏ bằng sứ của M. Ng-văn Bảy ở đường Sinh-từ, vậy nên đã bị bắt giam xét.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hẳy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3002

Nó thêm vẻ cuộc đá bóng thì hôm chủ nhật vừa rồi. — Hai hội *Eclair* và *La Lance* ra giật giải thưởng của thành-phố về khoa đá bóng, vu 14 Juillet 1926 đã đấu với nhau tại bãi đất *Eclair*, bên cạnh nhà Dậu hồi 4 giờ rưỡi chiều chủ nhật 20 Juin, do ông Hợi, Gốc trường Thể-dục làm trọng tài thật đích như tin đăng báo và bài tự sự của ông Tu-Ri-Phong.

Trông sắc cân phải nói thì bất luận ai ai hôm đó có đi xem cũng đã rõ ràng. hội *La Lance* tỉ-mỉ luôn 3 vận mà không ghi được vào nào. Lại thiết nghĩ rằng về cuộc này ta cũng không nên bàn dài, nhưng cứ xem như hai thời sự về mục này cần ông T. P. đăng trong số báo ra ngày thứ hai và thứ ba 21 và 22 Juin thì hình như ông có ý thiên về bên hội *La Lance* quá lắm. Ông nói rằng: *Temps* đều bên *Lance* thắng thế lắm, quả hàng bao giờ cũng ở bên *Eclair*, nhưng chỉ vì hội kém nên thua, và bị nhiều quả bất thình linh. Ông nói sao ông không biết rõ, thua được chỉ ăn nhau về những quả đá vô-tình thôi. Và đoạn trên ông nói là *Lance* bị nhiều quả vô-tình nên thua, mà đoạn dưới ông lại nói là 3 vận thua đều đích đáng cả — Vậy x.n hỏi ông đã vô tình mà lại đích đáng hai đàng có tương đương với nhau chăng?

Bận *Lance* sẽ đi không đều như mà nói — hội viên cho hẳy còn kém, lận không đều, luyện tập chưa tinh thông, nên mới đến ec thất bại như vậy — những lời ca tụng của ông thật không xác đáng cho lắm.

Người *Aviat centre hội Lance* đã giỏi, nhưng tiếc thay cái giỏi ấy mà đối với cái *đánh hay* (brutalité) ấy, lại có phần nhạt hèm, nghĩa là vì cái đánh tai ấy nên mới mất cả giá trị đánh cái đá hay đi, và trong cuộc đá bóng có phải là cái giỏi vô lực ra mà ăn người được đâu.

Tình hình hội *Lance* hôm đó nguy hiểm thật, khá khen cho các ông bên hội đó khéo xử-trí thấy nguy về đấu, để giữ lấy nhà, khéo về sáng, chứ không có thì còn thua nhiều.

Người *garde-but* của hội đó nguyên tên là Gannastoni Jean trước có cho vào hội *St Colonial Hanoi*, khi thì đứng *goal*, khi thì đứng *arrière*, nay vì hội trên kia giải tán nên mới nhập tịch vào hội *Lance*, khen cho người này giỏi lắm.

Hội *Eclair* vẫn xưa nay chơi vẫn tử tế chứ không phải lần này mà thôi. Họ sử thì đứng đắn. — Có một điều đáng nói là không rõ vì sao cứ cái hội ta đã tại với nhau thường s'nh ra lắm truyện tối thôi — không mấy khi là khỏi xô xát nhau ra sự tranh cãi.

Mong rằng các hội ta nên trông gương người Âu tây mà sửi cách tổ, những cách chơi tân bạo trong các sự ẩu đả cần đi, ngõ hầu mới khỏi người ngoài chê bai.

Tôi sẽ đi nói đây là lấy lòng công bằng mà viết, không thiên vị bên nào xin độc giả xét cho.

Nguyễn-phú-Xuyên

Ô tô dụng nhau — M. C. là chủ cái ô tô số T. 2688 đêm hôm 20 vừa rồi vào hồi nửa đêm, khi đi ở Haiphong lên sáu cách Hải-dương 13 kilom. thì gặp một cái ô tô khác đi về Hải-phòng đụng phải làm vỡ cái kính ở đằng trước xe. M F người trong xe bị mảnh kính vắng vào mặt và vào vai.

Đêm hay thật. — Một người đội tây thuộc một người nhà nước chánh ở đường 92, nhà không có số, ăn cắp mất một miếng tiền là 75 đồng.

MỘT VIỆC RẤT TỐT

Có hai chiếc xe tải « *Camion BERLIET* » lấy dùng ngay được.

Xưởng AVIAT

5709

Buổi diễn thứ hai và cuối cùng của Bác-sĩ LANGSNER (KARA-IKI)

Là tối thứ bảy 26 Juin 1926

Tại rạp Cinéma Palace Hanoi

Buổi diễn hôm đầu của Bác-sĩ Langsner, tối thứ bảy 19 Juin vừa rồi đã tỏ lực học thuật của Bác-sĩ tài giỏi là thế nào các ngài đến xem đã rõ.

Bác-sĩ xin dành chân lại để diễn một buổi thứ hai nữa là tối thứ bảy 26 Juin có kỳ hết các tài học khác, hiếu các ngài một buổi tiêu-khiển có ích. Chương trình diễn hôm thứ bảy 26 Juin này khác hẳn với những trò đã diễn hôm thứ bảy trước.

Xin các ngài lưu tâm đến tối hôm thứ bảy 26 Juin này, đến xem và mua vé từ trước hẹn hò chỉ một lần sau hôm buổi đầu, chiếu ngài đến phải vỡ không.

Cinéma Palace kính cáo.

6.106

TRƯỜNG TRƯƠNG-MINH-SANH HANOI

Quan Đốc trường Trương Minh Sanh có lời bố cáo cho các học sinh biết rằng:

Bất đầu từ nay những học sinh nào muốn xin theo học ở Trường chúng (Cours Complémentaires) thì phải học đủ bốn năm mới được thi bằng Cao đẳng tiểu học Pháp Việt (Diplôme de fin d'Etudes).

Còn bằng Cao đẳng tiểu học tây thì phải học đủ 3 năm thì mới được thi. Những ban ấy năm nào cũng bắt đầu từ ngày 15 Juin đến ngày 15 Août năm sau, chương trình học của ra làm năm, song kỳ năm thứ nhất những học sinh theo số điểm thi trong năm (Compositions semestrielles) cộng lại mà bài nào ít ra cũng được 10 điểm thì mới được lên theo học năm thứ hai (Moyenne 10) và lớp Thành chung cũng theo như thế mà lên năm thứ ba thứ hai và thứ tư.

Những học sinh đã học năm thứ tư ban Thành chung thì vào trường Lycée (Concours d'admission à l'Ecole des Travaux Publics) thì bắt đầu học từ ngày 15 Juin này.

Vì vậy mới hè năm nay thì nhà trường lại mở thêm hai lớp cho những học sinh và sơ học sinh đã có bằng tốt nghiệp Sơ học Pháp Việt để thi vào trường Bưởi hay trường Sư phạm, không ban sơ học riêng. Năm học sinh học buổi sáng từ 6 giờ đến 10 giờ và hai nữ học sinh thì buổi chiều từ 2 giờ đến 6 giờ.

Số 133

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Triệu phò nói:

— Vua tôi *Nam-đường* dù hèn sáng tờ biểu này đã có ý bỏ-bạ đó. Bệ-hạ nên ban tờ chiếu phủ-dụ, bảo vua *Nam-đường* vào triều, khiến hắn được xem cái vẻ sướng-thịnh của Trung-quốc, đó cũng là một cách tỏ tinh-phục người xa vậy.

Tống Thái-tổ theo lời, liền sai sứ đem tờ chiếu đến đất *Kim-lăng* để phủ-dụ vua *Nam-đường*. Tờ chiếu như sau này:

« Vua *Nam-đường* kia, đã biết đốc « lòng qui-thuận *Trung-quốc*, nay « đang gặp buổi *văn-minh thịnh-trị*, « cũng nên vào triều để được xem cái « quang-cảnh mũ áo thái bình.

« Ta muốn đem lòng thành thực « phủ dụ người xa, ngươi nên mau « mau khởi hành, chớ phụ cái ý tốt « của ta vậy ».

Lý-dục (tức là *Đường-chúa*) tiếp được tờ chiếu liền sang cho quan văn-võ triều-thần thương-nghị. *Từ-huyện* nói:

— Chúa-công chớ nên vào triều, chỉ sợ thiên-tử nhà *Tống* có lòng lừa-dối, lại cầm-tù ở *Biện-kinh* thì biết làm thế nào. Chi bằng ta sử dụng cách cố-thủ, để cho chán ý phải thôi, nếu quả không thể thật được, bấy giờ sẽ vào triều, cũng chưa lấy chi làm chậm.

Đường-chúa khen phải, liền bắt giam sứ-giả nhà *Tống* không cho về nước. Tin ấy truyền đến *Biện kinh*, *Tống Thái-tổ* rất lấy làm tức-giận mà rằng:

— Ta lấy thành-thực đối-đãi với hắn, mà hắn dám đem lòng phản-nghịch, bắt giam sứ-giả của ta, thì thi còn ra thế nào!

Nói xong, tức thì lấy *Tào-bân* làm tây nam lộ hành-dinh đô-bộ-thự *Phan-nhân mỹ* làm giám-quân, *Tào-bân* làm tiên-phong, đem mười vạn quân đi đánh *Nam-đường*. Bọn *Tào-bân* vâng mệnh lại ra, ngay ngày hôm ấy sáo tù *Tống Thái-tổ*, đem quân đi đánh.

Tống Thái-tổ truyền bảo *Tào-bân* rằng:

— Các việc về mặt *Giang-nam* này, ta giao-phó cho nhà-ngươi tất cả. Nhà-ngươi chớ tìm-hại nhân-dân, nên phải tỏ bày uy-đức, để khiến cho trăm họ cảm-phục. Khi đã phá được thành rồi, nhà-ngươi nên hết sức nghiêm-sẻm quân-sĩ không được giết người lấy của.

Tống Thái-tổ lại lấy một thanh bảo-kiếm trao cho *Tào bân* mà bảo rằng:

— Từ phó-tướng trở xuống, nếu ai không theo lệnh thì ta cho phép nhà-ngươi cứ việc chém trước rồi sau sẽ tâu.

Tào bân lạy tạ, rồi cùng các tướng đem quân tiến sang *Nam-đường*. Khi đại-binh của *Tào bân* kéo đến *Kim-lăng* hạ trại. *Lý-dục* nghe tin quân *Tống* kéo đến, cùng các quan triều thần thương-nghị mưu kế.

Có chức đoàn-luyện sứ là *Tân-hàng* tâu rằng:

— Chúa-công chớ lấy làm lo ngại, kẻ hạ-thần xin đem quân ra đánh *Tống*.

Lý-dục nghe lời, điểm lấy một vạn quân giao cho *Tân hàng*. Này hôm sau, *Tân-hàng* mặc giáp cưỡi ngựa, đem quân ra sửa làm trận.

Khi hai bên giáp trận, *Tào bân* đứng trước hàng quân, quát to lên rằng:

— Đồ nghịch-tặc kia, mau không biết khuyên chủ đầu hàng đi, để sửa cho nhân-dân trong một địa-phương này, tránh khỏi được sự lầm-than khổ sở.

Tân-hàng nói:

— Vua *Tống* lòng tham không chán, đem quân xâm-phạm đất ta. Nhà-ngươi nên mau mau rút về, nếu không thì khó lòng mà bảo-toàn tính-mệnh.

Tào-bân cười mà bảo rằng:

— Lũ chuột nhắt này dám cản đám chân-đỡ như thế ru!

Nói xong, tức thì truyền lệnh cho tướng tiên-phong là *Tào hân* ra đánh. *Tào hân* vâng lệnh tiến ra trước trận thì có một viên bộ tướng của *Tân-hàng* là *Xương-năng* thúc ngựa chạy đến, đề cùng với *Tào hân* giao-chiến.

Hai bên giao-chiến độ ba mươi hợp, chưa phân thắng bại thì *Tào-hân* bỗng quay ngựa chạy về bản trận. *Tân-hàng* thấy vậy, với vàng thúc ngựa đuổi theo, không ngờ bị *Tào hân* quay mình lại chém ngay cho một nhát ở đao, chết ngay ở dưới chân ngựa.

Quân *Đường* thua to. *Tào-bân* thấy *Tào-hân* đã thắng được một trận đầu, tức thì vậy quân tiến đến bên thành *Kim lăng*, rồi cùng các tướng chia quân bố vậy bốn mặt.

Đường chúa biết là *Tân-hàng* đã chết trận rồi thì sự thế ngày càng khó lòng mà chống lại với quân *Tống* được, liền sai *Từ-huyện* đem các đồ lễ-vật đến *Biện-kinh* để xin vào trần-kiến *Tống Thái tổ*.

Triệu-phò tâu trước với Tống Thái-tổ rằng:

— *Từ-huyện* vẫn là một tay hiện-sĩ ở *Nam-đường*, đến đây lần này, tất có ý muốn làm thuyết-khách đó, bệ-hạ nên phải lưu ý mà nghĩ cách đối đãi trước.

Tống Thái-tổ nói:

— Ta sẽ có phương-lược.

Nói xong, truyền cho *Từ-huyện* vào triều kiến. *Từ-huyện* qui xuống tâu rằng:

— Chúa-công tôi vô-tội, mà bệ-hạ đem quân đến đánh, thật là « *Sư xuất vô danh* ». Bởi vì chúa-công tôi lấy nước nhỏ thờ nước lớn, khác nào như con thờ cha, có sao bệ-hạ lại nỡ lòng đem quân đến đánh?

Tống Thái-tổ liền cả cười mà bảo rằng:

— Vua tôi nước ngươi không biết nghĩ ăn năn-ư, dám tự mình gây ra binh-đao trước. Đã nói là như con thờ cha, nỡ sao lại cùng ta chống-cự. Vậy nên mau mau đầu hàng, chẳng những giữ cho quân-sĩ khỏi phải bỏ thân ở chiến-trường, mà vua tôi nước ngươi, cũng không đến nỗi mất trước vị. Nếu không thì về sau đầu hối, không sao tịp được vậy.

Từ-huyện lại tâu rằng:

— Ngày nay cái tiếng nhân-nghĩa của bệ-hạ, đã lừng-lẫy khắp trong phương xa, còn khu khư một xứ *Nam-đường* tôi, hẳy lâu cũng vẫn một lòng qui-thuận, thế mà bệ-hạ sai đại binh kéo đến chân thành, ngày đêm cổ đánh, khiến cho trong ngoài khiếp-sợ thì trẻm ngờ không phải là có lòng thương dân vậy. Dám xin bệ-hạ truyền lệnh cho các tướng giải vây để tôi sai sứ đưa của bệ-hạ, tự khắc chúa-công tôi phải đem đầu về triều, há chẳng hay lắm ru!

Tống Thái-tổ quát to lên rằng:

— Khi người chớ mưa mép nói càn! Thiên-hạ ngày nay đã thành nhất thống, bốn cõi giương năm, khí nào lại dung cho người khác được ngôi ngày ru!

Từ huyện sợ hãi mà lại ra, về tâu với *Đường-chúa*, thuật hết những lời của *Tống Thái-tổ* nói. *Lý-dục* nghe không kiết đường nào, trèo lên mặt thành, ngóng xem quân *Tống* thì thấy giàn giụng gươm trần, sẽ bay phấp phới, khắp chốn giáo-gươm.

Lý dục liền ngửa mặt lên trời mà than rằng:

— Nên hiết sơ-sự đến thế này thì đầu hàng ngay từ lúc trước cho rồi, hẳy giờ khó lòng mà tránh khỏi tai-vạ được.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

— Monsieur le maire a-t-il réfléchi que nous sommes en hiver ?...

M. Madeleine ne répondit pas. Le flamand reprit :

— Qu'il fait très froid ?

M. Madeleine garda le silence. Maître Scaufflaire continua :

— Qu'il peut pleuvoir ?

M. Madeleine leva la tête et dit :

— Le tilbury et le cheval seront devant ma porte demain à quatre heures et demie du matin.

— C'est entendu, monsieur le maire, répondit Scaufflaire, puis, grattant avec l'ongle de son pouce une tache qui était dans le bois de la table, il reprit de cet air insouciant que les flamands savent si bien mêler à leur finesse :

— Mais voilà que j'y songe à présent ! monsieur le maire ne me dit pas où il va. Où est-ce que va monsieur le maire ?

Il ne songeait pas à autre chose depuis le commencement de la conversation, mais il ne savait pourquoi il n'avait pas osé faire cette question.

— Votre cheval a-t-il de bonnes jambes de devant ? dit M. Madeleine.

— Oui, monsieur le maire, vous le soutiendrez un peu dans les descentes. Y a-t-il beaucoup de descentes d'ici où vous allez ?

— N'oubliez pas d'être à ma porte à quatre heures et demie du matin, très précises, répondit M. Madeleine ; et il sortit.

Le flamand resta « tout bête », comme il disait lui-même quelque temps après.

M. le maire était sorti depuis deux ou trois minutes, lorsque la porte se rouvrit ; c'était M. le maire. Il avait toujours le même air impassible et préoccupé.

Monsieur Scaufflaire, dit il, à quelle somme estimez-vous le cheval et le tilbury que vous me louerez, l'un portant l'autre ?

— L'un traînant l'autre, monsieur le maire, dit le flamand avec un gros rire.

— Soit. Eh bien !

— Est-ce que monsieur le maire veut me les acheter ?

— Non mais à tout événement, je veux vous les garantir. A mon retour vous me rendrez la somme. A combien estimez-vous cabriolet et cheval ?

— A cinq cents francs, monsieur le maire.

— Les voici.

M. Madeleine posa un billet de banque sur la table, puis sortit et cette fois ne rentra plus.

Maître Scaufflaire regretta affreusement de n'avoir point dit mille francs. Du reste le cheval et le tilbury, en bloc, valaient cent écus.

Le flamand appela sa femme, et lui conta la chose. Où diable monsieur le maire peut-il aller ? Ils tinrent conseil. — Il va à Paris, dit la femme.

— Je ne crois pas, dit le mari. M. Madeleine avait oublié sur la cheminée le papier où il avait tracé des chiffres. Le flamand le prit et l'étudia. — Cinq, six, huit et demi ? cela doit marquer des relais de poste. Il se tourna vers sa femme — J'ai trouvé.

— Comment ? — Il y a cinq lieues d'ici à Hesdin, six de Hesdin à Saint-Pol, huit et demie de Saint-Pol à Arras. Il va à Arras.

Cependant M. Madeleine était rentré chez lui.

Pour revenir de chez maître Scaufflaire, il avait pris le plus long, comme si la porte du presbytère avait été pour lui une tentation, et qu'il eût voulu l'éviter. Il était monté dans sa chambre et s'y était enfermé, ce qui n'avait rien que de simple, car il se couchait volontiers de bonne heure. Pourtant la concierge de la fabrique, qui était en même temps l'unique servante de Mons eur madeleine, observa que sa lumière s'éteignit à huit heures et demie, et elle le dit au caissier qui rentrait, en ajoutant :

— Est-ce que monsieur le maire est malade ? je lui ai trouvé l'air un peu singulier.

Ce caissier habitait une chambre située précisément au-dessous de la chambre de M. Madeleine. Il ne prit point garde aux paroles de la portière, se coucha et s'endormit. Vers minuit, il se réveilla brusquement ; il avait entendu à travers son sommeil un bruit au dessus de sa tête. Il écouta. C'était un pas qui allait et venait, comme si l'on marchait dans la chambre en haut. Il écouta plus attentivement, et reconnut le pas de M. Madeleine. Cela lui parut étrange ; habituellement aucun bruit ne se faisait dans la chambre de M. Madeleine avant l'heure de son lever. Un moment après, le caissier entendit quelque chose qui ressemblait à une armoire qu'on ouvre et qu'on referme. Puis on déran gea un meuble, il y eut un silence, et le pas recommença. Le caissier se dressa sur son séant, s'éveilla tout à fait, regarda, et à travers les vitres de sa croisée aperçut sur le mur d'en face la réverbération rougeâtre d'une fenêtre éclairée. A la direction des rayons, ce ne pouvait être que la fenêtre de la chambre de M. Madeleine. La réverbération tremblait, comme si elle venait plutôt d'un feu allumé que d'une lumière. L'ombre des châssis vitrés ne s'y dessinait pas, ce qui indiquait que la fenêtre était toute grande ouverte. Par le froid qu'il faisait, cette fenêtre ouverte était surprenante. Le caissier se rendormit. Une heure ou deux après, il se réveilla encore. Le même pas, lent et régulier, allait et venait toujours au-dessus de sa tête.

La réverbération se dessinait toujours sur le mur, mais elle était maintenant pâle et paisible comme le reflet d'une lampe ou d'une bougie. La fenêtre était toujours ouverte.

Voici ce qui se passait dans la chambre de M. Madeleine.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XII-bản tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

--Quan thị-trưởng hẳn cũng đã nghĩ trước, bây-giờ đương mùa đông. . . . ?

Ông *Madeleine* không đáp, *Scaufflaire* lại nói :

--Mà trời lạnh lắm.

Ông vẫn không đáp, chủ ngựa nói :

--Dọc đường có lẽ đổ cơn mưa.

Bấy giờ ông ngẩng mặt lên mà rằng :

--Đến tinh sương mai, bốn giờ rưỡi sáng thì xin cho cỗ xe nhỏ đó với con ngựa đến chỗ trước cửa nhà tôi.

--Xin được ý ước.

Chủ ngựa nói thế rồi lấy móng ngón tay cái cạo một cái vết đen ở bàn, rồi vỡ-vẫn như là tà không có chi-tâm mà hỏi rằng :

--Nhưng có một câu tôi quên đi mất, bây-giờ mới nghĩ đến, quan thị-trưởng không nói cho tôi được biết ngài lấy xe ngựa đi đâu. Âu là xin ngài cho biết.

Số là từ lúc ông thị-trưởng vào hỏi thuê ngựa và xe, thì chủ nhà vẫn đã nghĩ ngay đến câu hỏi xem ông đi đâu rồi, nhưng không biết vì lẽ gì mà vẫn không dám hỏi. Ông *Madeleine* không đáp mà hỏi lại :

--Ngựa ông hai chân dàng trước có khỏe chăng?

--Bẩm khỏe, nhưng tới nơi nào phải xuống dốc thì xin quan thị-trưởng sẽ nàng cương cho nó một chút. Bẩm thế dưỡng có nhiều chỗ xuống dốc chăng?

--Tiên-sinh nhớ trước bốn giờ rưỡi sáng mai thì đem xe và ngựa đến cửa tôi nhé.

Ông trả lời như thế rồi ông đi ra.

Người chủ xe đứng ngẫn người ra, sau anh-ta kể chuyện lại như thế.

Ông thị-trưởng vừa đi ra được độ ba bốn phút đồng-hồ, thì nhà chủ ngựa lại thấy có người mở cửa vào ; thì lại là ông thị-trưởng.

Ông vẫn cứ một vẻ điềm-tĩnh mà lại ra người tư-lự mà hỏi rằng :

--Này ông *Scaufflaire*, con ngựa đông với cỗ xe, mà ông cho tôi mướn đó, thì ông trị-giá nó là bao nhiêu?

--Con ngựa kéo cỗ xe, chủ nhà cười ha-hả mà nói như thế.

--Vâng thì ngựa kéo xe. Vậy thế bao nhiêu?

--Quan thị-trưởng muốn mua hay sao?

--Không, nhưng tôi đi đường xa nguy-hiểm không biết rõi ra thế nào, cho nên tôi muốn liệu trước mà hảo-hiểm cho ông khỏi sợ thiệt. Bằng tôi về bình yên cả, thì tiền ông lại trả tôi. Ông tính cả xe và ngựa đáng giá là bao?

--Bẩm quan thị-trưởng, năm-trăm *francs*.

--Đây, tôi xin đưa ông số ấy.

Ông *Madeleine* nói rồi đề một cái giấy-bạc 500 *francs* lên bàn rồi đi ra, lần này thì không trở lại nữa.

Chủ xe ân-hận không nói cả một-nghìn. Vì thật giá cỗ xe và con ngựa chỉ đáng 100 *écus* (300 *francs*).

Anh-ta nhận lấy tiền rồi gọi vợ ra kể chuyện lại cho vợ nghe. Không biết quan thị-trưởng phen này đi đâu? Vợ chồng to nhỏ với nhau. Vợ nói: --Quan đi *Paris*. --Chồng nói: Tôi nghĩ không phải. -- Và ông *Madeleine* lại bỏ quên trên lò-khói cái mảnh-giấy ông biên mấy số. Chủ xe nhặt lấy xem. --Năm, sáu và tám rưỡi? Chừng đây là tính từng trạm. Anh-ta bèn quay lại bảo vợ rằng : -- Biết rồi. -- Biết làm sao? -- Từ đây sang *Hesdin* năm dặm, từ *Hesdin* đến *Saint-Pol* sáu dặm, từ *Saint-Pol* đến *Arras* tám dặm rưỡi. Vậy thì quan thị-trưởng đi *Arras*.

Trong khi ấy thì ông *Madeleine* về nhà.

Lượt trở về thì ông lại chọn lối đi dài nhất mà đi, tự hồ ông coi cái cửa nhà-xứ như một nơi cám-giỗ, lần trước xuýt đã vào, cho nên lần này phải lánh vậy. Ông về tới nhà thì lên ngay phòng ngủ đóng cửa lại, điều ấy cũng không lấy gì làm lạ, bởi vì ông thường vẫn đi ngủ sớm. Duy-nhiên người dân-bà canh-cổng xưởng làm, lại một mình kiêm cả việc hầu-hạ nhà riêng của ông nữa, hôm ấy có ý nhận rằng ông tắt đèn từ lúc tám giờ rưỡi tối. Nhân người thủ-quĩ về sau đi qua, mụ có mách như thế mà lại hỏi rằng :

— Quan thị-trưởng đau hay sao ấy nhỉ? Hôm nay tôi coi bộ quan khác thường.

Số là người thủ-quĩ đó ở một cái phòng ở ngay từng dưới phòng ông *Madeleine*. Anh-ta nghe mụ canh-cổng nói thế, thì cũng không để bụng, về đến phòng đi năm và ngủ ngay. Chừng độ nửa đêm thì anh-ta giật mình thức giấc ; số là trong khi ngủ có thoáng nghe tiếng động ở từng trên. Lắng tai nghe thì thấy lộp-cộp tiếng giầy đi đi lại lại. Nghe kĩ thì nhận ra tiếng giầy ông *Madeleine*. Anh-ta lấy làm quái-ngạc, vì xưa nay trước giờ ông dậy, trong phòng ông không hề có tiếng động như thế bao-giờ. Cách một hồi lâu thì nghe tiếng hình như một cái tủ mở ra rồi lại đóng lại. Đoạn có tiếng đồ gỗ dịch đi, rồi thì im hẳn. Im một lát rồi lại thấy tiếng giầy đi đi lại. Người thủ-quĩ ngồi nhổm dậy, tinh hẳn giấc rồi nhìn qua cửa-sổ ra đường, thì thấy trên bức tường ngay cửa, có bóng sáng đo-đỏ, cứ tính theo cái bóng ấy thì là do cửa-sổ phòng ông *Madeleine* chiếu ra. Xét cái bóng đo-đỏ ấy, thấy bóng lung-lay, thì đoán là từng trên đốt cái gì chứ không phải là thắp đèn. Mà cái bóng cửa-sổ vuông không thẳng có nẹp dọc ngang, thì lại đoán là cửa mở toang cả kính chớp. Trời đêm hôm ấy thì lạnh, mà cửa sổ mở toang như thế thật là một việc bất-thường. Nhưng người thủ-quĩ sau lại vào giường nằm ngủ lại. Cách một vài giờ lại thức giấc dậy, thì nghe từng trên vẫn có tiếng giầy đi lại.

Cái bóng sáng bên tường trước cửa lần này, thì sáng trắng nhờ-nhờ mà không lay-động, đoán là thắp đèn hay là thắp nến. Mà cửa-sổ thì vẫn mở toang.

Đêm hôm ấy trong phòng ông *Madeleine* có những sự gì, xin kể ra sau này.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Một điều trở ngại cho sự giáo-dục ở chốn hương-thôn

Hồng phai thắm lạt, quốc gọi sen cười, vừa mới hưởng cái tiếng tiết xuân êm đềm mới mẻ, mà nay lại gặp cơn nắng hạ dữ dội ở chỗ ; mấy tạo xây vần, xem đã quá ngán !

Cơm chiều xong, tôi đi chơi mát, ngang qua một cái tiệm-điếm ở bên cạnh đường, liếc thấy trong điếm ấy có hai ông hương-hào : một ông tên là Giáp và một ông tên là Ất, hộ nay nghỉ-ngơi đương ngồi đàm đạo về việc học.

Xưa nay tôi vẫn sẵn có cái mối cảm-tình về việc học ở chốn hương-thôn, nên dừng chân đứng lại có ý dò nghe, xem thử cần chuyện ấy kết cục ra thế nào cho biết.

Thoạt tiên, Giáp nói : trường học làng ta tuy lập đã lâu, con tôi năm nay mới biết đi học, tôi định cho nó ra trường học đó, chẳng biết buổi giờ học có làm được không rứa anh ?

Ất nói : tôi cũng không biết. Tôi thấy các cậu học-trò năm ngoái đi hạch đồ về, làng xóm đưa rước, cờ trống vênh vang, cũng khác chi ông nghè ông bảng ngày xưa, tưởng cũng được nhiều phần hăm hạnh lắm rồi chứ ! Ngờ đâu không được gì cả, mà lại cũng việc vua việc quan đáng góp như những người khác cả khỏi gì đâu. Anh không hiểu hay sao ? sao lại hỏi tôi làm gì nữa.

Giáp lại nói : anh là người kiến thức hơn tôi và lại sẵng có chán đi học, nên tôi có ý hỏi cho chắng nó đi học với nhau cho có bạn kẻo buồn.

— Thằng con tôi ngó bộ cũng không muốn đi trường rứa, nó trước vẫn chăm học, giờ lại ham chơi, mà tôi cũng cho được tự-do, chẳng cần áp-chế, nữa sau nó trách. Nghĩ mình sinh con đã chẳng gặp thời, thấy chuyện ở đời lại thêm bực chí ; thôi thì để nó ở nhà đỡ việc giáp công cũng được, nhờ trời ăn ra làm được có thì quyên cho nó một viên cửa-phẩm, không thì mua cho nó một chức sinh-đồ, cũng người nắm hào, khỏi ai sai sửa ; sau vua giấy vàng, on làng giấy trắng, muốn có tiền cần thì có công danh.

Xem như làng mình đó, thầy bát kia, biết nhờ đâu mà cũng hạng miễn-sai, quan yêu dân chuộng.

Sinh con phải lo liệu cho con, có cần nên lợi dụng lấy cần ; tôi thiết tưởng đi học mà đỗ được một cái bằng cấp nho nhỏ, cũng bao tiền tốn bạc, bỏ việc mất công biết là bao nhiêu !

Tôi nói thế anh nghĩ có phải không ? — Phải lắm chứ ! Đi không đi học thì thôi, học phải đỗ mới được ; giờ mình nai lưng làm lụng, để nó cứ sửa theo đòi, trâu chẳng ai chăn, tỏ không ai cắt gia-chi-đĩ ăn mặc không sạch thì thầy phạt, lui tới không chuyên thì thầy đuổi, nào áo quần, nào bút giấy, bắt buộc lắm nỗi, phí tổn nhiều bề ; mai sau biết có làm nên thân phận gì không, hay là ông để ông thằng để thằng, thì lại khốn nạn quá ! Hèn chi con các ông sẵn học trong làng mình đó, ít đến đi học, nhiều đến học lại trở về chăn trâu.

Hai ông còn đang giải quyết chưa hết lời, bỗng thấy bác lý trưởng đi đâu về lại nói chuyện. Hai ông lý đem những câu chuyện nọ kia bảo nghe, và muốn chất chính đến phải trái với bác.

Bác lý nói : các anh nói vẫn quá lời, nhưng nghĩ cũng phải. Mấy thầy giáo-sư năm nay quan sức tương xứng trăng-hoàng cả, bắt đầu chịu sưu.

Hai ông tưởng bác nói chơi, xúm nhau hỏi thật ra bác ? — Thật chớ sao. Các ông không thấy công văn quan sức à ? — Chúng tôi vẫn nghe đâu, nhưng không ngờ đâu đến thế, vì trường phụ trạm tôi cũng được chuẩn trợ cấp ; huống chi là giáo-sư. Sao họ không kêu với quan trên, bác hỏ ? — Dám bẩm mỏi gì đâu, có một đôi người muốn kêu, mà sợ quở, sợ cách, thà nín còn hơn. — Cách thì xuống đến chỉ nhỏ nữa ? — Cách thì xuống đến tráng hạng chỉ mại là cùng. — Thế thì bỏ đi mà về, đào đẳng làm chi cho bỉ ! — Bỏ đi lại sợ bổ khác lên vào, thấy lại thất kỳ sở vọng, thà làm còn hơn.

— Tình cảnh khổ hại thời thế khó hại. Nhà mình tiền của chẳng dư dật gì con mình thiên tư chẳng lanh lợi gì, chăm nghề nghiệp bút, nhờ phước ông bà, học may làm được thầy giáo là tốt. Nay làm thầy giáo, chức phận đã nhỏ nhen, tình cảnh lại cực khổ, bên o quan cách, bỏ sợ người dèm, thì cần làm bạch đinh mà không được hay sao, cần chi lại phải học.

— Không học thì thầy trình vào huyện quan hắt đến làng tính sao ?

— Thưa bác nhất lý nhì kiến, thầy trình thì mình thưa : con tôi tối-tăm lắm, rồi thầy cũng thôi ; quan biết thì mình làm nhà tôi quê mùa khốn lắm, rồi quan cũng thôi ; không có lẽ trình mãi mà bắt mãi.

Bác thử xem trường lớp mà trò không tới, trường làu cũng đình, thầy dạy mà trò không học, thầy lâu cũng bãi, lấy chi mà trình.

Bác Lý nghe chuyện, rồi cũng nói ha xa cười thôi, lại có ý mia mai bỉ bọn thầy giáo, lấy việc trường tráng làm đầu sách, lấy việc bãi học làm vở con, không có cái mục đích gì chi bảo cho họ, câu chuyện gì bỉnh vực đến thầy, thật cũng đáng cười, thật cũng đáng giận.

Kỳ-giả nghe tuổi, mà ngao ngán thay cho các bác, thảm thương cho mấy thầy, lại cả người nước mình chưa biết cái học-thức văn-minh đời nay, trách lòng quan trên kẻ dưới, nhân kỳ mà ngu tình cảm khái, bèn chuyện đông-dài.

Này phải biết : Nay nhà trường rộng mở, phép dạy đổi lành, những người trong nước ta, không kẻ lớn nông làm công, bất cứ là trai hay là gái, ai nấy cũng phải học cả. Học để làm gì, học để luyện tập quốc văn, mở mang trí não, anh bộng con lớn cũng bé, dắt dìu lên con đường tấn bộ, gây dựng lấy cái nền văn minh, may mắn chi con Lạc cháu Hồng, dời cho được mua Âu giá Mỹ.

Vậy nên làng nào cũng có trường học, trường nào cũng có thầy dạy bảo, ý nhà nước cốt làm ích lợi cho dân, không phải làm tổn hại cho dân đâu.

Trẻ con đi học, ở nhà nhờ phụ huynh nhắc nhủ, ra trường nhờ thầy giáo trông nom, nên tại đó mà học cũng tại đó. Cái trách nhiệm phụ-huynh và thầy giáo hà lại bắt trong quan ! Đã trong quan thì phải trong chân mới được.

Lẽ ra, phụ huynh phải nên vâng lời thầy giáo mà hiểu con học tập cho chuyên cần, thầy giáo nên thể lòng phụ huynh mà ra công dạy dỗ cho xứng đáng mới phải.

Lạ thay ! các nhà có con, sao không vì nể đến thầy, nỡ đem câu chuyện của thầy mia mai đàm đạo. Hay nghĩ đời này là đời khó bay nhảy, thằng học hành cho lắm cũng dư công, đi chăn con làm nên, chiếm cho nhọc xác, thôi thì thôi quần bao miệng thế ? nỡ làm chi mà nói thì làm chi.

Vẫn thế ! Có câu rằng : « Muốn sang thì bắc cầu kiều, muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy ». Nay họ không muốn chi thầy thì họ có yêu mến gì đâu mà vì nể.

Mấy thầy đi dạy, sao không hiểu khuyên với họ, nỡ để con chúng của họ lêu lổng chơi bời... Hay là nghĩ : đời là đời chuộng công danh, được chút đỉnh gọi là mới gặp thời, nhưng xét mình tự hỏ, nói chẳng nên lời, thôi thì thôi mượn quách lòng người ; học cũng được mà thôi đi cũng được.

Vẫn thế ! Có câu rằng : « Nghĩ mình để có hơn chỉ, mình không tự trách, trách gì được ai » Nay thầy không hơn chỉ họ, thì thầy nói năng gì được mà hiểu khuyên.

Thế thì thầy giáo và phụ huynh học trò có tương quan gì nhau đâu ! có tương quan gì nhau mà bảo tương thân !

Nói tóm lại, thì người mình vì một cái bệnh « Cần-danh » mà ra cả. Trừ những bậc thượng-lưu quân-tử, học thức rộng, tư-tưởng sâu, chắt gì hàm mồ vì sự giàu sang thì khỏi, còn bao nhiêu toàn nhiễm phải bệnh đó cả. Kẻ lớn nhiễm nhiều, người nhỏ nhiễm ít, lớn thì trông thẳng quan tiền chức để vinh thân phì gia ; nhỏ thì lo vào cái ra luồn để trừ sưu miễn thuế ; lấy lẽ mà phân biệt tôn ty với làng xóm, lấy lẽ mà so sánh hơn kém với anh em, cần được thì sung sướng vẻ-vang, sống năng tần mẫn, sinh nhiều chuyện hay ; không cần được thì cực khổ trở trăn, nhác nhớn le sẻn, gây nhiều chuyện hậy.

Vì cái bệnh cần danh ấy đã truyền-nhiễm ở trong xã-hội rất thâm, mà nhất là ở chốn hương-thôn càng trọng. Bởi thế, học trò vì cần danh mà phải học, thầy giáo vì cần danh mà phải dạy, phụ huynh học trò cũng vì cần danh, mà phải lo liệu cho con học.

Bảy giờ danh cần không được, thì trẻ con biết bao ! hà hại cho nên giáo dục biết bao ! kẻ chú ý về việc đời phải nên xem xét vậy.

Ôi ! đời là đời văn minh, người là văn minh, chuông kinh-tinh khua vang, đuốc hào-thoang soi rạng, những người đi học phải lo sao cho đã cái tư cách ở với đời, những người đi dạy phải lo sao cho hết cái chức trách đối với nước là được.

Nhưng xét lại cho kỹ, thì người mình chưa được cho văn minh, nên chưa thoát khỏi cái bệnh « cần danh » như đã nói trên kỳ.

Nhà nước thiếu gì thứ thuốc ấy, mà không chịu cho một người ấy, nỡ để họ mắc lo sầu đau đớn, in như một người đã kiệt nguyên khí, đã mất hồn khôn, cậu vai than thở, chẳng kể đoái hoài, đói khát xơ xác, không ai bố thí. Thậm chí nhiều người lại lấy danh giá thầy giáo mà so sánh hơn thua với anh lính trạm, lấy lương bổng thầy giáo mà nhân trừ nhiều ít với đứa ca-ly, thật cũng đáng thương tâm làm tay !!!

Vả lại, khai hóa khó nhọc, tại chốn hương thôn ; đào luyện tinh tinh, sẽ khi thư thả ; cái lương bổng thầy giáo rất ít ỏi, mà trách nhiệm lại nặng nề ; cái danh giá thầy giáo rất nhẹ nhàng mà ảnh hưởng lại quan hệ ; tưởng có cái phẩm hàm chất định chi để làm bằng chứng với phụ huynh trong làng, mà phạm cho trò trong trường cũng phải, nào có làm gì !

Lòng dưới còn đương nắt ức, ý muốn kêu van.

Lượng trên quyết chẳng hẹp hòi, ơn nhờ soi xét.

Nam-sơn

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hành ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đỗ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine rất tốt, và đèn Marchal rất sáng.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le bon docteur

La bonté du docteur Rivals avait quelque chose de divin. Elle se lisait dans son regard d'enfant, innocent et clair mais sans la malice toujours éveillée d'enfant. Quoi-qu'il eût beaucoup couru le monde, connu force gens, force pays, la science l'avait gardé naïf. Il ne croyait pas au mal et appliquait la même illusion indulgente à tout ce qui vivait, aux bêtes comme aux gens,

C'est ainsi que pour ne pas fatiguer son cheval, un vieux compagnon qui le servait depuis vingt ans, dès qu'il rencontrait une côte à monter, un chemin un peu raide, ou seulement que l'animal traînait la patte, il descendait du cabriolet et s'en allait tête nue, au so'eil, au vent, à la pluie, tenant la bride de la bête, qui le suivait paisiblement.

Le cheval était fait à son maître comme le maître au cheval, il savait que le docteur s'attardait souvent dans ses visites, ne se décidait jamais à s'en aller, et il avait des façons à lui de secouer ses rênes, la porte des malades.

D'autres fois, quand c'était l'heure de rentrer pour déjeuner ou pour dîner, il s'arrêtait au milieu de la route, se tournait obstinément du côté de la maison. « Tiens, c'est vrai, tu as raison » disait Rivals.

Alors ils revenaient bien vite, ou se disputaient tous les deux

« Ah mais tu m'ennuies, à la fin, grondait la bonne voix du docteur. A-t-on jamais vu un animal pareil. Puisque je te dis que j'ai encore une visite à faire, rentre seul si tu veux.

Sur quoi il courait furieux à sa visite, pendant que le cheval, aussi entêté que lui, prenait tranquillement le chemin du village, traînant la voiture allégée, remplie seulement de livres et de journaux, ce qui faisait dire aux paysans qui le rencontraient sur la route : « Allons M. Rivals aura eu encore quelque bisbille avec sa bête. . . . . »

Les paysans l'adoraient et le dupaient également.

« C'est un homme bien charitable ; disaient-ils en parlant de lui .. Ah ! s'il l'avait voulu, en voilà un qui serait devenu riche.

Mais tout, de même ils s'arrangeaient pour ne pas payer de note, et ce n'était pas difficile avec un caractère comme le sien. Quand il sortait d'une maison, sa consultation finie, il était entouré d'une nuée tenace et bruyante. Jamais souverain en tournée ne vit son carrosse assailli comme l'humble cabriolet du docteur au moment du départ.

Monsieur Rivals, qu'est ce qu'il faut que je donne à ma petite ?

— Et mon pauvre homme, monsieur Rivals, n'y a-t-il donc rien à faire pour lui ?

— C'est-y pour manger ou pour se frotter, cette poudre que vous m'avez donnée ? Est-ce qu'y vous en reste encore une pincée ? voilà que je sonne sur la fin ».

Le docteur répondait à tout le monde, faisait tirer la langue à l'un, tâtait le pouls à l'autre, distribuait des petits paquets de poudre, donnait du vin de quinquina, tout ce qu'il avait, et s'en allait enfin, vide, tondu, exprimé, au milieu des acclamations, des bénédictions de tout ce brave peuple de la terre qui s'essuyait un œil attendri en s'écriant :

« Quel digne homme ! Bien heureux encore si, au dernier moment, quelque petit courrier en sabots ne venait le quérir « bon vite » pour un malade à quatre lieues de là.

Alphonse Daudet.

Một ông lang từ-tế

Lòng từ-thiện của bác-sĩ R vals như có cái vẻ thần bí. Tấm lòng ấy biểu hiện ra trong con mắt của ông hiền-hậu trong-trẻo như mắt con trẻ mà lại không có cái khôn tinh-ranh xấu-xảo trong con mắt của con trẻ. Tuy rằng ông đã đi đó đây, đã quen biết nhiều người, đã lịch lãm nhiều xứ, kiến-văn hoa-thức của ông dồi rộng, song ông vẫn chất phác. Ông không tin rằng ở đời lại có cái ác-tâm bao giờ, lúc nào ông cũng đem tấm lòng mơ-màng đại-độ ấy mà đối phó với chúng sinh, đối với giống vật hay với giống người cũng vậy.

Cũng vì tấm lòng ấy nên ông không muốn làm mặt con người của ông, là con ngựa ông nuôi đã hai chục năm nay, mỗi khi gặp một chỗ dốc, hay một con đường khó đi, hoặc khi con ngựa đi một nhọc, ông liền xuống xe ngay, rồi dù giời mưa hay nắng, ông cũng đi đều trên mà dắt ngựa, những lúc ấy ngựa cứ thẳng-thỉnh mà đi theo.

Ngựa cũng giống tính chủ, cũng như chủ giống tính ngựa. Ngựa biết rằng chủ vào đâu thăm người đau tật hay trả-trịn, đằng-đai mãi mới ra, khi ngựa đợi ngoài cửa, có một cách riêng để giục chủ đi giục chủ về nhà. Lại có khi, đến giờ về ăn cơm, thì ngựa đứng lại ngay giữa đường, nhất định quay đầu về phía nhà. Những khi ấy, bác-sĩ Rivals bèn bảo : A phải ! mi phải đấy, thì thầy trò về quay ngay trở về, hay là thầy trò lại tranh chợi với nhau. Nếu vậy, thì lại nghe thấy cái giọng tế-tế của bác-sĩ mắng ngựa : Mi nhiều lắm. Có ngựa nào như mi bao giờ không ! Ta đã bảo mi rằng ta còn phải đi thăm một người nữa kia mà. Nếu mi muốn về trước thì về đi.

Đoạn, bác sĩ giận-dữ rủ chạy à đi thăm người đau.

Còn con ngựa thì cũng không không như bác-sĩ, điềm nhiên mà trở về làng, kéo cái xe không có người, chỉ có tiếng vó và nhật-trình mà thôi; người nhà quê gặp ngựa ở trên đường bèn bảo nhau :

Thôi, ông Rivals đã không-khiu với con ngựa rồi đấy.

Người nhà quê kính mến bác-sĩ mà cũng lại lừa-dối bác-sĩ nữa.

Mỗi khi họ nói đến bác-sĩ họ thường bảo : thật là một người quá từ phúc-đức. Giá thử ông ấy muốn làm giàu thì đã giàu từ đời nào rồi. Tuy vậy mặc lòng, họ cũng khéo xoay-xở mà không giả tiền bác-sĩ, đối với một người tinh-nết như bác-sĩ, thì dụng tâm như thế cũng chẳng khó gì. Khi bác-sĩ thăm bệnh một nhà xong, lên ra cửa, người kéo đứng chung quanh lao-xao kêu-ỷ mãi không thôi. Một vị quốc-vương đi tuần-thú, xá-giá cũng không được đông người tiếp-đón hăng cái xe cọc-cạch của bác-sĩ khi lên đường. Người thì : bẩm tiên-sinh Rivals, con kẻ chân nhà tôi nên cho uống gì ? Kẻ thì : bẩm tiên-sinh Rivals, không phải làm gì cho thầy-cháu nữa đư ? Lại người thì : cái bột tiên-sinh cho tôi là để ăn hay để xoa. Tiên sinh còn dặn nào không ? Chúng tôi gần hết rồi.

Ai hỏi, bác sĩ cũng trả lời, người thì bác-sĩ bảo thè lưỡi xem, kẻ thì bác-sĩ bắt mạch cho, nào phân-phát những gói thuốc bột nhỏ, nào cho rượu quinquina, có cái gì cũng cho hết, đến khi bị bọ mèo bóp-nặn hết sạch mới lại ra về, ai nấy tung-hô câu-nguyện cho bác-sĩ. chỉ giọt lệ cảm-động trên mắt mà nói : Một người quý-hóa biết bao. Đã là không kể có khi lại có đến bố nào đi guốc chạy đến đón bác-sĩ đến thăm ngay một người ốm cách đó độ bốn dặm đường kia đấy.

M. V. L.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cũng một kiếp người

(Tiếp theo)

Được độ một tháng thì cô khỏi hẳn. Mụ tá hà ở đấy bèn lấy lời ngon ngọt cam khuyến dỗ dành; trời cô ơi! sống là lỗ một lần hai, đã vàng sao nỡ ép nài mưa mây, lỡ chân trót đã vào đây, khóa buồng xuân để đợi ngày đào non, người còn thì của lấy còn, tìm nơi xứng đáng làm con cái nhà, làm chi tội báo cam gì! thiệt mình mà hại đến ta hay gì? khác gì đàn ngọt hát hay thoảng vào tai, làm cho cô phải xiêu gan vàng dạ sắt, nuốt thảm lắc sầu, đánh liều theo vậy. Mụ bèn mua vóc nhiều may quần áo, và sắm đồ trang sức cho cô.

Từ khi thấy *Văn-Thiệp* phụ nghĩa trở khang, vui thú nơi thanh lâu tiêu quán, cha mẹ biết con hư, nhưng chẳng sao nói được, thôi đành mặc kệ. Thấy chơi một ngày một quá, sau sinh ra lười biếng, rồi bỏ sách chữ; có đâu thấy vậy. bèn từ giã về trên đi nơi khác. Lúc ấy cũng thấy phán Thiệp để lời dặn gửi Gươm cho cậu, tục ngữ: ở đâu lấy quan, quan cách, lấy khách, khách về tay, ấy nhà giàu, nhà giàu hết của. Ôi! hại thay cho những người đã bị say đắm vào bể tình, muốn ra chẳng được, muốn ở cũng khó, thật là ngành đi mắc núi, ngành lại mắc sông.

Rồi sau thấy Thiệp về quê, chẳng vợ hãy còn ở nhà, ngờ đâu có Nhài đã tải phận đi mất rồi. Thấy đem lòng nghĩ thương vợ cũ, nghĩ tiếc hại tiền tài, mất việc làm, rồi sau sinh bệnh mà chết.

Ông bà ở quê cứ nghĩ con dâu ở ngoài tỉnh với con mình, cho nên lâu có Nhài đi cũng không biết. Thế là gia đình ông Bá Ngữ đã tan nát, con chết dần đi, hai ông bà ruột tằm bối rối, phần thương con, phần tiếc của quá hóa ốm, rồi sau cũng đi theo ông con về nơi chín suối.

Ôi! cảnh vật đổi dời, đang vui vẻ bỗng dưng sinh ra tan tác, dâu con đang đầm thắm, bỗng hóa phân chia, cảnh gia đình thật là tang thương biến cải.

Đáng thương cho gia đình bỉ suy quá vậy.

Đêm trường canh vắng, ngõ khóm thiên-thần thấy tôm cáo, chuột nhắt rỉ nhà em thấy nó, đầm thắm mặn mà, tình ân ái chứa chan nồng nàn. Vắng vẻ ngoài, nếu thấy có lòng thương đến, kẻ tôi đòi đem quần ngoại chi, nếu thấy mà thật bụng cùng em, thì xin trăm năm chăn gối và sửa tái nâng khăn, chứ không dám tưởng trên bậc trong dâu; xưa kia em vốn con nhà tử tế chỉ vì nỗi chẳng song điên đảo, cha mẹ sớm lánh rồi đi, mà cái hồng nhan bạc mệnh nó đọa em vào kiếp phong trần mà thôi, nhưng em cũng vẫn giữ được tuyết sạch giá trong, chứ chưa nhị rữa cành tàn; Em ở đây chẳng qua cũng nhờ nó cho qua ngày, chứ em có phải là con nhà nghề mà quen thói từ bỏ đâu. Thấy mà thương đến em đây, thì em xin bà chủ cho em ăn ở với thầy ngay.

— Nếu có đã là người như vậy, tôi đây cũng chẳng giấu giếm gì; ở nhà mẹ nó tính ghen tuông, nếu có mà về thì cứ chịu bỗ làm mười, được như vậy, thì tôn kém bao nhiêu tôi cũng quyết chẳng có trăm năm ân-ái, xin cô chớ lấy làm lạ, có nghĩ sao ?

— Thưa thầy, nếu được như vậy, em cũng xin vâng, em sẽ quản chi điều kia tiếng nọ, miễn là thầy lượng xét thương lấy em này là em được đội ơn thầy. Em có thiết chi cái cảnh buôn phấn bán son, đến người cửa trước, đưa người cửa sau đâu. Em nói thế này, thầy chớ cho em là đã điên đảo, em mà thoát khỏi vòng này, thế nào thì thế, em cũng xin chẳng thấy trăm đỉnh nước, chứ em không dám nằm mép đưa đà, xin thầy thương lấy em cùng.

— Được, nếu có bằng lòng như vậy thì còn gì hơn nữa, để về tôi nói chuyện cùng mẹ nó, rồi sau ta sẽ định liệu. Hai người nói chuyện, chẳng các độc-giả chưa hiểu là ai, chính là vợ đầu Nhài kêu nài thầy Phán Thọc xin cứu với cho nàng trong nơi khổ hải đó.

Thầy nói xong ra về, vì đêm đã khuya. Vợ ở nhà mong đợi mãi. Thấy về đến nhà bèn giả giọng chọc vợ trước, bà vợ vẫn chiều chồng, không dám nói gì nỗi, chồng bèn đưa chuyện nọ chuyện kia ra để kể, nào hiếm hoi, con cái không có, mà vợ lẽ con thêm thì không có, day mãi vợ. Vợ phát khùng: đi mà lấy vợ lẽ ai bảo đừng !! Được dịp ấy, chẳng bèn tán tỉnh, kể hết đầu đuôi câu chuyện có đến Nhài cho vợ nghe, nào nó giỏi, nó vất vả. Nghe lọt tai, bà vợ bằng lòng. Ông chồng cả mừng, mừng rỡ bội phần, chỉ mong sao cho đêm chóng sang, để lên nói chuyện với người thương yêu mà mình sắp lấy thôi.

Cô Nhài ngồi được lời, và sắp có người cứu vớt, trong lòng mong mỏi qua chỉ muốn thoát khỏi nơi vòng đỏ tiện cho mau. Cô nghĩ ta ở đây, đã hơn một năm chưa thấy ai là người tử tế như thầy Phán Thọc này thời dẫu có liều mình cũng cam tâm.

Đêm mai thầy đến, có vội vàng ra chào đon hỏi han, thì ra bà vợ thấy chồng bằng lòng, thế là cô Nhài đã thoát khỏi vòng bỉ cực, mà đã được nơi nương thân rồi đó.

Nhà thầy phán Thọc mỗi ngày một phát đạt, nhưng con cái cũng không có, vợ lẽ vợ cả hòa thuận với nhau không có tiếng bắc tiếng chì bao giờ cả. Nhưng thương hại thay cho cô phán Thọc đã vội sớm khuất cõi đời vì cơ đau ngực quá, phải thối cô cho nên không thể sống được. Còn thầy phán, từ khi vợ mất, cứ nghĩ vẫn vơ hay tại nó quá yêu. chiều ta, lấy vợ lẽ cho ta mà rồi nó ghen, con nắt lên mà chết oan, trong lòng thầy phán vẫn cứ chứng, rồi mấy đêm cũng chết nốt, tan làm cửa nát nhà, tơ nghiệp còn con ấy về tay cô Nhài cả. Cô có tính hoang, vì ở thành thị lắm đã quen cho nên chẳng mấy lâu đã khánh kiệt. Toan những hồng lâu lại lai đào, nhưng khốn nỗi má hồi đào, trán hơi nhăn mất rồi, hòa ngược thượng đa đã tìm cách sinh nhai nhưng vốn không có, bèn làm nghề may thuê và mướn để kiếm ăn lần hồi.

Ôi! cũng một kiếp người.

K S Nguyễn-văn-Thịnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

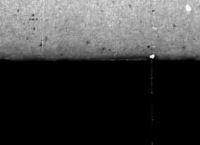
Giá một lọ: **1$00**

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003



CASQUES en LIÈGE

3$, 2$50 ET 1$80

Mũ làm, máy ép, máy viền, Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua!!

Có bán cả rút, hồ cao-su và liège để làm mũ.



NGUYỄN-NGỌC-LINH

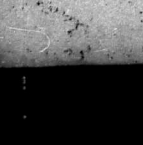
104, Rue du Chanvre, Hanoi

Fabrique à Khâm-thiên près Gare Hanoi

KHĂN XẾP

0$70, 1$50 à 2$30

3057



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Nhiễu tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

Một ông lang từ-tế

Lòng từ-thiện của bác-sĩ R vals như có cái vẻ thần bí. Tấm lòng ấy biểu hiện ra trong con mắt của ông hiền-hậu trong-trẻo như mắt con trẻ mà lại không có cái khôn tinh-ranh xấu-xảo trong con mắt của con trẻ. Tuy rằng ông đã đi đó đây, đã quen biết nhiều người, đã lịch lãm nhiều xứ, kiến-văn hoa-thức của ông dồi rộng, song ông vẫn chất phác. Ông không tin rằng ở đời lại có cái ác-tâm bao giờ, lúc nào ông cũng đem tấm lòng mơ-màng đại-độ ấy mà đối phó với chúng sinh, đối với giống vật hay với giống người cũng vậy.

Cũng vì tấm lòng ấy nên ông không muốn làm mặt con người của ông, là con ngựa ông nuôi đã hai chục năm nay, mỗi khi gặp một chỗ dốc, hay một con đường khó đi, hoặc khi con ngựa đi một nhọc, ông liền xuống xe ngay, rồi dù giời mưa hay nắng, ông cũng đi đều trên mà dắt ngựa, những lúc ấy ngựa cứ thẳng-thỉnh mà đi theo.

Ngựa cũng giống tính chủ, cũng như chủ giống tính ngựa. Ngựa biết rằng chủ vào đâu thăm người đau tật hay trả-trịn, đằng-đai mãi mới ra, khi ngựa đợi ngoài cửa, có một cách riêng để giục chủ đi giục chủ về nhà. Lại có khi, đến giờ về ăn cơm, thì ngựa đứng lại ngay giữa đường, nhất định quay đầu về phía nhà. Những khi ấy, bác-sĩ Rivals bèn bảo : A phải ! mi phải đấy, thì thầy trò về quay ngay trở về, hay là thầy trò lại tranh chợi với nhau. Nếu vậy, thì lại nghe thấy cái giọng tế-tế của bác-sĩ mắng ngựa : Mi nhiều lắm. Có ngựa nào như mi bao giờ không ! Ta đã bảo mi rằng ta còn phải đi thăm một người nữa kia mà. Nếu mi muốn về trước thì về đi.

Đoạn, bác sĩ giận-dữ rủ chạy à đi thăm người đau.

Còn con ngựa thì cũng không không như bác-sĩ, điềm nhiên mà trở về làng, kéo cái xe không có người, chỉ có tiếng vó và nhật-trình mà thôi; người nhà quê gặp ngựa ở trên đường bèn bảo nhau :

Thôi, ông Rivals đã không-khiu với con ngựa rồi đấy.

Người nhà quê kính mến bác-sĩ mà cũng lại lừa-dối bác-sĩ nữa.

Mỗi khi họ nói đến bác-sĩ họ thường bảo : thật là một người quá từ phúc-đức. Giá thử ông ấy muốn làm giàu thì đã giàu từ đời nào rồi. Tuy vậy mặc lòng, họ cũng khéo xoay-xở mà không giả tiền bác-sĩ, đối với một người tinh-nết như bác-sĩ, thì dụng tâm như thế cũng chẳng khó gì. Khi bác-sĩ thăm bệnh một nhà xong, lên ra cửa, người kéo đứng chung quanh lao-xao kêu-ỷ mãi không thôi. Một vị quốc-vương đi tuần-thú, xá-giá cũng không được đông người tiếp-đón hăng cái xe cọc-cạch của bác-sĩ khi lên đường. Người thì : bẩm tiên-sinh Rivals, con kẻ chân nhà tôi nên cho uống gì ? Kẻ thì : bẩm tiên-sinh Rivals, không phải làm gì cho thầy-cháu nữa đư ? Lại người thì : cái bột tiên-sinh cho tôi là để ăn hay để xoa. Tiên sinh còn dặn nào không ? Chúng tôi gần hết rồi.

Ai hỏi, bác sĩ cũng trả lời, người thì bác-sĩ bảo thè lưỡi xem, kẻ thì bác-sĩ bắt mạch cho, nào phân-phát những gói thuốc bột nhỏ, nào cho rượu quinquina, có cái gì cũng cho hết, đến khi bị bọ mèo bóp-nặn hết sạch mới lại ra về, ai nấy tung-hô câu-nguyện cho bác-sĩ. chỉ giọt lệ cảm-động trên mắt mà nói : Một người quý-hóa biết bao. Đã là không kể có khi lại có đến bố nào đi guốc chạy đến đón bác-sĩ đến thăm ngay một người ốm cách đó độ bốn dặm đường kia đấy.

M. V. L.

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 23 Juin 1926

1°) HÁT CẢI LƯƠNG

MẢNH GƯƠNG THẾ SỰ TA CŨNG SOI CHUNG

(Hồi cuối cùng)

2°) HÁT CẢI LƯƠNG

MẶT CỬA MƯỚP ĐẮNG

(Hài kịch rất buồn cười)

1 — Các quí khách đã có lòng chiếu cố đến xem tuồng « *Mảnh gương thế sự ta cũng soi chung* » Bài thứ nhất diễn tối hôm qua 22 Juin thì xin hẹn có hôm nay xem nốt cả hồi cuối cùng này diễn tiếp hôm nay thứ tư 23 Juin vì hôi là : cục có nhiều sự kết quả xứng đáng lắm.

2 — Về hát cải lương « *Mặt cửa mướp đắng* » là một vở hài kịch rất là buồn cười, không ai thể nhịn được. Các tài tử khi ra đến sân khấu cũng làm các qui khách hết cười lên được.

Trong hai tối hát cải lương kỳ trước các giờ nghỉ và họ mãn số học các hài ca cải-lương nghe rất là êm ái và vui tai lắm. Bản nhì tây và lẩu rất hợp với nhau

Nhân thấy độ nay ở Hà-thành ta có nhiều vở hát cải lương đem ra diễn, nên các tài tử ở các tỉnh cũng muốn thử một hai tối ở trên vũ đài tối trọng hát ở Hanoi ta cái tài khôn khéo của mình xem sao. Vậy xin các qui khách chiếu cố đến chúng quí cho cả hai tối kỳ, để xem các tay tài tử đứng các vai tuồng các vở hát kỳ ra sao. Đúng 8 giờ tối thì khai diễn. Có bán vé trước từ tối thứ hai và tối thứ ba. Xin giữ chỗ trước kẻo hết. Giá các chỗ ngồi như sau này :

Trên gác		*Dưới nhà*	
Hạng nhất :	2 p. 00	Hạng nhất :	1 p. 50
Hạng nhì :	0 p. 70	Hạng nhì :	1 p. 00
Hạng ba :	0 p. 50	Hạng ba :	0 p. 70
Hạng tư :	0 p. 30	Hạng tư :	0 p. 50
		Hạng năm :	0 p. 30
		Hạng cuối :	0 p. 20

Tối thứ năm 24 Juin 1926

QUAN ÂM THỊ-KÍNH

(Toàn nữ ban ra diễn)

Thứ năm tuồng trước bản-hội có đăng diễn tích này mà cắt toàn nữ ban ra diễn, song vì hôm ấy mưa nhiều các bà các cô không nghe rõ nên không diễn vở này nữa. Vậy tối thứ năm này bản-hội xin đem ra khai diễn. Các vai đào chính đóng trong vở hát này xin tỉnh nguyên khoe hết tài khéo của mình trên sân khấu.

3006

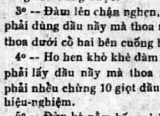
QUÀ TẾT

Nhân dịp tết báo-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính hiếu tập diễn-thuyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, hãy giới thư lấy bằng xin cho hiết, xin thay bằng mấy thứ sau này : tập ý cầu ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Thất-Việt sử-luận, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nam-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc Tây và tập những lời tâm và ái luận về ông Phan-bội Châu, in đầu thương'ước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses Hanoi



3033 *Nhân dịp Tết, giá trong catalogue các Bản-hiệu hạ 5 %.*

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Boulevard Tổng-Đốc Phương, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy :

1° -- Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° -- Trạo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt trong bụng quặn đau, tráng thủ trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° -- Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, làm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa hõn nơi mép tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° -- Ho hen khó thở đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° -- Đờm-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, ở ên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° -- Con nít bị kinh phong nửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọc sữa trong rượt có phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° -- Đi tàu dạy sóng mà mửa hễ biết dùng dầu nầy thì ít nhiều vô sự.

8° -- Hoặc bị đầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức-nối, hoặc bị phong hóa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thì độc mà sanh. ghẻ ngứa cả-mình hoặc bị muỗi rắn hoặc sâu sướng cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng : Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn được phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan, rồi thì đóng làm 22 tháng mỗi tháng là mười quan. Bảy tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó chăm dìn một tí, tiết kiệm nữa không nghỉ đến, mà đã được dự cái cuộc rút số, lại được có quyền bảo-hiểm một cái số rồi quí có sinh tại-công.

Về Crédit National mỗi năm tính kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự cuộc rút số kỳ, hãy gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé mấp theo như điều luật ngày 13 Mars 1906, các nhà mua sẽ được đủ điều chắc chắn

NÊU thầy sĩ mắc bịnh suyễn, bịnh ben thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng hột, bằng điếu xìn (REMEDE D'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-sĩ cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bịnh.

Sẽ bỏ trong mỗi cái đia, hoặc trên mỗi mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu là thường. Hột thuốc quản Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXIBARD), công hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in đầu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

KÍNH-CÁO

Furan — Pervenche

Sở đại-lý xe-đạp « PERVENCHE » và FURAN » của xưởng « FURAN » ở Saint Étienne có lời kính-cáo để các quí-khách biết rằng: vì xe hiệu « Pervenche » tốt nhất hạng, tốt hơn xe « Peugeot » và « Terrot » mà lại bán hạ giá, nên các xe ấy nay đã bán hết cả rồi.

Chuyến tàu « Compiègne » ngày 5 Juin này tới Haiphong thì lại có xe ở Pháp sang, các quí-khách muốn mua sẽ có ngay.

Nhân dịp giá bán rất rẻ này, các quí-khách muốn mua nên viết giấy gửi commande cho biết trước, vì số xe sắp sang có hạn thôi. Vậy nên viết giấy mà mua trước lấy một cái xe-đạp hiệu « PERVENCHE » ở nhà M. DEBIOLLE, đại-lý độc-quyền ở Đông-dương, ở tại đường Quan-thánh số 57 và 59. Hanoi (Avenue du Grand Bouddha, nos 57 et 59. Hanoi).

Giây nói số 520

3057

Yết-thị gọi đấu giá

Đến ngày 22 Juillet 1926 hồi 10 giờ sáng tại phòng giấy ông xếp coi sở binh-lương Haiphong sẽ có cuộc đấu giá lấy 22.0 tấn hạt thầu dầu.

Các đơn thầu phải bỏ thầu từ 10 tấn trở lên và không định là bao nhiêu cả. Hạn nộp vào những tháng September, Octobre và Novembre.

Sổ điều-lệ về việc thầu này để tại phòng phó binh-lương thứ ba Hanoi và phòng phó binh-lương ở Haiphong, ai muốn đến xem cũng được.

Hải-phòng, ngày 19 Juin 1926

Quan phó binh-lương hạng nhất,
GAUCHET, coi về việc binh-lương ký tên

5.721

Rượu bổ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ khác về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem kỹ tờ-giấy cho kẻo lầm lắm!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn: từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tây theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3066

DELEOLE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nào mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B	52.00
Hạng đi đường xa A	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »: 40.00

3035

Hiệu kim-hoàn

金造

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm vừa lòng.

3022

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng bảy tây 1925 mà không chuộc hay là không đổi vé thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 6 tháng bảy tây 1926 (27 *tháng năm ta*) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phân (4%).

Sổ kê những đồ cầm đem bán sẽ để cho những người mua và những người có đồ cầm xem.

Quan Chế Vạn-bảo.

BRENIER

3045

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Tôi tên là Vũ-thị-Nhơn, ở làng Dương, huyện Hải-an, Haiphong, vì tôi có dứa con tên Dương-văn-Lạp (dit cửu Lạp) nó đua theo anh em chơi bời quá độ, vợ chồng tôi rằn bảo không được, vậy xin các ông, các bà đừng ai cho nó vay mượn cầm cố mua bán gì với nó cả, vì ở nhà tôi các việc còn có bố mẹ chồng tôi và chồng tôi chủ quyền, chớ nó không có quyền gì cả, nếu ông bà nào không nghe, còn cho nó vay mượn, hoặc nghe nó cầm cố bán chác gì, thì xin cứ nó mà hỏi, chớ nhà tôi không có can-thiệp gì đến đâu.

5.719 VŨ-THỊ-NHƠN điểm-chỉ

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đó mắt; có như mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

nguyên bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

VIỆT-TRÌ

Hai người đàn bà lần xuống sông. — Hồi 7 giờ sáng 18 Juin vừa rồi, chiếc tàu « Yvonne » ở Tuyên-quang về Hanoi, khi đi tới Phan-lương, thì thấy các người bắn thỏ ra báo cho ông cầm tàu ấy là M. Court Marcel biết rằng có hai người đàn-bà đi tàu Bạch-thái vừa bị lâu xuống sông Lô, chết đuối, không biết là tự tử, hay xảy chân, hay bị cá kẻ hại, mà không có ai cứu vớt tìm tòi chi cả.

M. Court lập tức cho tìnhsở sen đầm biết. Hiện còn đương xét việc này.

LẠNG-SƠN

Hội Trí-trí. — Hội trí-trí ở tỉnh ta nguyên vẫn có từ năm 1906, đến năm 1908 thì tan vì hội-viên người thì đổi đi nơi khác, người thì quá cố đi. Nay các ông làm việc các sở và thân-hào thành-phố đứng lên xin phép quan Sứ dựng lại thì ngài vui lòng tán-thành ngay, vì chính ngài cũng là danh-dự hội viên hội-chánh.

Tối hôm 20 juin, mới bắt đầu họp lần thứ nhất, ở khách-sạn ông Lê-đức-Hinh, để bầu lấy tòa trị-sự tạm-thời làm việc. Trước khi khai hội-đồng, ông Bùi-huy-Tín, thư-ký tòa sứ có đọc một bài diễn-văn. Đại khái nói anh em lên chốn rừng xanh này làm ăn, nên có một cái hội-quán để đi lại chuyện trò cho vui, vân vân... Đọc xong cử-tọa đều vỗ tay và chúc hội chóng thành-lập. Sau ông phán Tế lại thết rượu sâm-banh, anh em chuyện trò vui-vẻ, quá 11 giờ đêm mới giải tán.

Tòa trị-sự tạm thời, có những ông này:

Chánh hội-trưởng M. Bùi-huy-Tế; phó hội-trưởng: MM. Trần-đăng-Long, Nguyễn-thanh-Tỉnh; thủ-quỹ: MM. Lê-đức-Hinh, Đỗ-tỉnh-Quế; thư-ký: MM. Phan-trọng-Quế, Nguyễn-văn-Lang; cố-vấn: MM. Nguyễn-xuân-Mai, Lê-đức-Oánh, Quản-trọng-Tiến, Vũ-huy-Bình; kiểm-soát: MM. Cao-xuân-Thiện, Đinh xuân-Thiều; thủ-tuc: MM. Trần-văn-Xuyên, Ng-đình-Mậu; đốc-học: M. Trần-văn-Trò.

Phan-mộc-Trường lai cảo.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Mút dầm. — Mút dầm là tiếng riêng của bọn nhà nghề làm cá, nghĩa là trong một cái đầm rộng đến năm bảy nghìn mẫu, bọn làm cá lấy sào vây lại rồi kéo họp và ôn lại một chỗ chỉ con hơn một mẫu mà thôi. Cái nhỏ vây lại đó gọi là cái kiệt. Trong kiệt có vô số là cá tôm đủ thứ, bọn nhà nghề chỉ bỏ lưới bỏ vợt vào mà múc lấy cá mà thôi, cho nên gọi là « mút dầm ». Mỗi ngày vài buổi múc cá, mỗi một lần múc đến hàng nghìn con cá đối và cá ở, mà múc đến mười hay là hai mươi lần ngày mới hết cá.

Hiện đã hơn hai tháng nay bọn nhà nghề đem sạo đến vây đầm Cầu-hai nay chỉ còn độ 5 6 ngày nữa thì đến kiệt, tức là sau lễ mồng năm độ 5, 6 ngày.

Trong mấy hôm ấy chỗ kiệt đầm rất là vui, nào là bọn kẻ nghề đua hát reo hò, nào là thuyền buôn các nơi đến tranh nhau mà mua cá, nào là thuyền các làng lân cận cũng đến mua sắt để làm khô làm mắm, nào là dụ khách các nơi nằm sẵn rượu trà đón hát cũng đến đó mà ăn cá tươi và hóng gió mát.

Nhảy xuống xe lửa. — Chuyến xe lửa chiều hôm mọ ở Huế đi Hàn khi đi đến trường Thủ bài thì có một người lính tàng chính, không biết vì sao mà nhảy xuống lúc xe hỏa đương chạy. May gặp người làm đường dìu về ga Nong, thì xem ra thương tích không lấy gì làm nặng nhưng tinh thần con người thì như đã tán loạn đi nhiều, liền chở lên Huế chiều hôm ấy, để đem đến bệnh viện điều dưỡng.

Người ta nói rằng người lính ấy vì đứng vỡ ý mà té xuống xe. Lại có kẻ nói rằng vì nợ tình hay là vì bực rực việc riêng gì đó mà liều mình vậy.

QUẢNG-BÌNH

Nạn cọp. — Làng Thanh-thủy là một địa-phận ở gần núi, lâu nay thường bị giống ác thú làm hại nhiều lắm.

Vào hồi mười hai giờ đêm ngày mồng hai tháng năm ta này, nhà thị Sỹ người làng ấy lại bị cọp hại. Số là đương lúc hai mẹ con nằm nghỉ trên giường, bỗng nghe cho sau, chốc lại nghe ở hai phía có giống vật gì sử đến, chị ta liền lấy tay chồng cự, ai ngờ chính là con cọp, nên bị nó chụp vào hai tay bị thương rất nặng; may sao hô hoán lên, người đến phá cửa đông nên cọp kia mới thả mồi lại mà tẩu thoát mất. Hiện đã đưa vào nhà thương Đồng-hới điều trị.

Cái tánh mạnh người khốn nạn kia khỏi làm mồi cho con ác thú nọ, cũng nhờ trên giường nằm có treo một cái võng lưới cho trẻ nhỏ thường nằm con cọp kia tưởng là vật gì ngăn trở nên mới tính nào lôi thôi như thế nếu không thời cũng hèn lên đình núi

Một cái trộm. — Thành phố Đồng Hới lâu nay sự canh-phòng cũng được nghiêm mật, nên quân gian phi cũng không thể giở cái thủ đoạn vơ vét được; thế mà nay lại xảy ra một đám trộm khá to. Số là vào đêm mồng-mười tháng năm ta này, một nhà kia bị quân trộm lẻn vào lấy đồ hàng hóa giá hơn trăm đồng; nghe rằng vì chủ nhà đi vắng, con nữ-tỳ có dan dia ngoại tình-nhơn, lão đêm khuya xăn tay mở khóa động đào cho ý trung-nhân được tự do hành động, nên quân gian phi từ ấy thế lên vào lấy trộm.

Thiệt hại như thế đó, trưởng nhà nào nuôi tớ ở cũng nên ngăn ngừa chúng mới được.

TOURANE

Một tiếng sét ba mạng người! — Trong trận mưa dông chiều hôm 17 Juin có một tiếng sét đủ đội, vang động cả miền tây bắc xứ Hàn, cách hôm sau có tin rằng tại cánh đồng làng Xuân-thiều, trong khi mưa gió có năm người đương đi cấy lúa, bị sét đánh chết mất ba, còn hai người sống sót cũng phát một cơn kinh hoảng, phách lạc hồn xiêu, ngất đi một hồi lâu mới tỉnh.

CẢI LƯƠNG HÍ VIỆN

RẠP HÁT MỚI

Tối thứ năm 24 Juin 192

diễn Tích

TRẬN CƯỜI THỨ HAI

Tích hát Cải-Lương này đủ cả thất-tình, mà lại cảm-khích cho đường giáo-dục, chắc rằng lần này phần nhiều Quý-khách đề lòng hâm-mộ. Vậy nên Bản-Viện xin đem diễn lại, để hiến các ngài một cuộc vui đích-đáng. Có bán vé từ tối thứ tư.

Các Trận-Cười và kịch Chọn-Bá Thử-Vàng, Ma-Cô-Bạc, đã in thành sách, có bán tại Nhà-Hát.

AI CÓ AUTO XIN NHỚ:

Hiệu THỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán: các kiểu kính (Pare-brise d'auto), còi điện, còi tay, ruốt gà, bóng gạo, cổ Algérie để làm đèn auto, chai đựng nước sông và nước đá để đi đường.

Xin viết thơ lấy giá.

3.886

誌雜南安

An-Nam tạp chí

REVUE DE L'ANNAM

Direction, Rédaction, Administration

50, Route Mandarin

Hanoi (Phố hàng Long giữa cửa) Tel. n° 530

Chủ-nhân

TẢN-ĐÀ, NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

Tôn-chỉ của Bản-chí là: đón tự luận-thường, phù thực phong-hóa, mong cho đại đa số quốc-dân có tư-cách. Ngoài ra thời các việc thực nghiệp, thường-thức, văn-học, triết-học, cũng là những thời sự trong ngoài, xin dập-đồi trục kỳ có công hiến Độc-giả.

Mỗi tháng ra hai kỳ, sẽ bắt đầu từ tháng Juillet tới đây. Giá tạp-chí mỗi số 0$20; nửa năm 2$20; cả năm 4$00.

Ai muốn đăng quảng-cáo, xin viết thư về hỏi. Bản-quán sẽ đưa giá.

5.714

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm, vê-ô-long mới như sau này:

Chè Kim-thái liên-tâm ô-long
» Kông-thái » »
» Tâm-nguyên » »
Chè như-ý liên-tâm
» Tam-hi »
» Ngũ-phúc »
» Long-thái »
» Kim-mậu »
» Minh-thái »
» Tân-thái »

Những thứ chè này là thứ tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu-hương lại được. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều người công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

KIM-THÁI kính-cáo

3 Rue des Cantonnais, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol chất: Oreformine

Giá 1$20 một hộp



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARNIER & Cie

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ nhất, mỗi quyển. . . . : 0$50
— nhì, — 0.45
— ba và tư, — 0.35
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . . 0.20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi
3033

RHOMNOL



Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà sup-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày ở hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế có Bảo-kỳ đều có bán.

3003

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cắt giấy quấn báo, chữa lại chỗ mới thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để nhờ tiện giấy quấn thêm.

Nếu có thêm gửi tiền theo thì cứ đề nguyên như cũ hoặc phải trả nhiều hơn.

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới, ở đàn bà hay nhọ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lấy tiền đồng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp-cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen vì mình tự ở nơi nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, 13, phố hàng Bè và ở Huế hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

3022

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Iodonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$50

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$60 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Ngân bán các thứ ăn uống

Rượu Anisette « Marie Brizard » . . .	Mỗi chai:	23 fr. 00
Rượu Anis Pernod	Mỗi chai:	26 fr. 00
Rượu Cognac Fine Pale « Marie Brizard »	Mỗi chai:	25 fr. 00
Rượu Cognac « Otard Dupuy » 3 sao. . .	Mỗi chai:	32 fr 00
Rượu Gentiane « Bonal »	Mỗi chai:	12 fr 00
Rượu « Imperator » super cur aux Anis.	Mỗi chai:	26 fr. 00
Rượu Marc de Bourgogne	Mỗi chai:	15 fr 00
Rượu Porto Doré « Vilrac »	Mỗi chai:	22 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar	Mỗi chai:	22 fr. 50

Sữa hiệu « Berna » thượng hạng, mỗi hộp ba hào

3005

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nào các ông đã dùng đủ các môn thuốc mà vẫn chưa khỏi để nên mang tiếng thuốc bôi POMMADE SUPRÊME, chính là vì các ông chưa biết đến thuốc

Hiệu Nhà Buôn LAFFON & LAMOTHE

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ê khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3021

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
65, Rue des Cantonnais, 65
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sản-nhẫn, bằng tiền mặt-hoặc lấm, hàng kỹ tốt, giá thật rẻ.

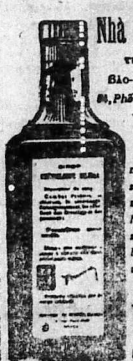
Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như thc, sugin, tinh, tạo, bằng, quế, sản sâm, cả hàng Saigon như tinh, tha, sản sâm.

Hay mời cả ấy đến mới, lâng thêm, mược đen cả nổi mến rộng tình. Những hàng nay bán buôn tăng tiếm, chớ không bán lẻ nó không cả muốn gửi đi các tỉnh, vì hàng sản nguyên không thể nổi được.

Qui-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư tới, bản-hiệu xin gửi ngaye reim bourmand.

Cần-bạch
YU-WO-TSEONG

3015



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
Bảo-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất mán, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết nên ra rào phải, làm cho hay ho nội.

Ấy là:

THUỐC BỔ HUYẾT
MÁU BỒ 1$40

3031



Thuốc chữa bệnh sốt rất riêng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bảo-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3025

P. HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$20

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3032

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cùng là diện-mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dâu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đa dày, đau đa dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Dù các ngài đau đa dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ỷ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3022

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ:* . . . . . *Một lítre:* 2$40
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* 0.80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



Ta chỉ hút thuốc-lá HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN!

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh

3007